Buổi 1: Soạn ngày

**CÁC DẠNG ĐỀ THƯỜNG GẶP TRONG MÔN GDCD**

**I: Dạng tự luận**

***1. Chứng minh một nhận định, giải thích vì sao( hãy làm rõ nhận định trên, vì sao nói..)***

Trình tự các bước như sau:

+ Nêu khái niệm

+ Đưa ra các biểu hiện

+ ý nghĩa của phẩm chất, đức tính đó

+ lấy ví dụ để chứng minh: yêu cầu ví dụ tấm gương là một người cụ thể, với những phẩm chất tiêu biểu thể hiện rõ được phẩm chất đang cần làm rõ.

+ Nêu những mặt trái còn tồn tại trong xã hội( công dân nói chung, học sinh nói riêng) làm ảnh hưởng đến phẩm chất cần loại bỏ nó.

+ Liên hệ bản thân:

\* Hình thành được kỹ năng riêng có cho bản thân để biết phân biệt hành vi đúng sai diễn ra xung quanh mình trong cuộc sống.

\*. Thái độ:

+ Phê phán lên án những việc làm sai trái,

+Đồng tình ủng hộ những việc làm đúng, ca ngợi nêu gương, học tập.

\*.Hành động của bản thân: Là học sinh công dân cần rèn luyện phẩm chất đó bằng những việc làm cụ thể.

***2. Trình bày quan điểm, ý kiến của bản thân mình trước một câu nói.***

- Trả lời đúng sai.

-Khẳng định

- Giải thích.

***3. Thông qua một đoạn trích, câu nói, câu ca dao, tục ngữ…***

- Khẳng định nội dung của đoạn trích đó thuộc nội dung của đoạn trích nào, nội dung của bài nào.

- Đoạn trích đó có nội dung gì.

- Chứng minh làm sáng tỏ nội dung đó.

**II:Dạng đề tình huống**

-Đọc kỹ tình huống:

- Khẳng định tình huống đó đúng hay sai

 - Theo quy định của pháp luật để giải thích vì sao như vậy.

**III: Dạng đề mở**

***1. Mở nghị luận xã hội***

*a. Mặt trái của một số vấn đề xã hội*

- Hiểu biết của mình về vấn đề đó

- Thực trạng của vấn đề: nó được biểu hiện như thế nào, xu hướng phát triển, đối tượng …

- Hậu quả: +Đối với bản thân

+ Đối với xã hội

+ Đối với gia đình.

-Nguyên nhân:+ Chủ quan

+ Khách quan

-Giải pháp:

+ Đối với bản thân

+ Đối với gia đình

+ Đối với đất nước.

*b. Mặt tích cực của xã hội( yêu thương con người, đoàn kết, nhân ái…)*

- Hiểu biết của bản thân về vấn đề đó

- Biểu hiện

- ý nghĩa: + Đối với bản thân

+ Đối với gia đình, nhà trường.

+ Đối với xã hội.

- Biện pháp để mở rộng

- Liên hệ.

c. Tình cảm cá nhân

- Hiểu biết của mình

- Vì sao

- Thể hiện tình cảm

-Lời hứa của bản thân

 Buổi 2: Soạn ngày

**Bài 21: PHÁP LUẬT NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

1. Pháp luật là gì?

Pháp luật là các quy tắc xử sự chung, có tính bắt buộc, do nhà nước ban hành, được Nhà nước đảm bảo thực hiện bằng các biện pháp giáo dục, thuyết phuc và cưỡng chế.

-Quy tắc xử sự chung: là các quy định do nhà nước ban hành mang tính chất nguyên tắc có tính chất bắt buộc.

- Cơ quan nhà nước ban hành pháp luật: Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền ban hành pháp luật.

- Biện pháp giáo dục, thuyết phục, cưỡng chế của pháp luật là:

+Biện pháp cưỡng chế là biện pháp bắt buộc cá nhân hay tổ chức phải thực hiện một nghĩa vụ, trách nhiệm theo quyết định đã có hiệu lực của một cá nhân, tổ chức có thẩm quyền.

2. Đặc điểm của pháp luật

a. Tính quy phạm phổ biến: các quy định của pháp luật là thước đo hành vi của mọi người trong xã hội quy định khuôn mẫu các nguyên tắc xử sự chung mang tính phổ biến.

Ví dụ:khi ban hành văn bản pháp luật phải đảm bảo phù hợp với những truyền thống tốt đẹp của chung các dân tộc như Kinh, Tày, Mường.

b. Tính xác định chặt chẽ: nội dung các quy định của pháp luật phải rõ ràng, chính xác để mọi người hiểu và xử sự theo khuôn mẫu thống nhất. các nội dung điều khoản phải được thể hiện bằng ngôn ngữ chặt chẽ trong văn bản pháp luật.

Ví dụ: Văn bản pháp luật phải sử dụng ngôn ngữ hành chính công vụ không có yếu tố tự sự biểu cảm tránh một số hành vi lách luật.

c. Tính bắt buộc cưỡng chế: Pháp luật do nhà nước ban hành mang tính quyền lực nhà nước bắt buộc mọi công dân phải tuân theo, ai vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Ví dụ: Nhà nước ban hành luật hình sự với tội phạm nguy hieemrcawn cứ theo luật tố tụng hình sự để có biện pháp tư pháp xử phạt chính đáng.

3. Bản chất của pháp luật: Pháp luật nước CHXHCNVN thể hiện ý chí của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của ĐCS Viietj Nam , thể hiện quyền làm chủ của nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

4. Vai trò của pháp luật

- Pháp luật là công cụ để thực hiện quản lý nhà nước , quản lý kinh tế văn hóa xã hội.

- giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội.

- Là phương tiện phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân , đảm bảo công bằng xã hội.

***Câu hỏi: “Nếu không có pháp luật sẽ không có một ranh giới nào ngăn cách giữa con người và quỷ giữ”***

***Em hiểu như thế nào về câu nói trên?***

…………………………………………………………………………………….

**Bài 20: HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

1. Hiến pháp là gì

Hiến pháp luật cơ bản của nhà nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật. Mọi văn bản pháp luật khác đều được xây dựng ban hành trên cơ sở các quy định của hiến pháp không được trái với Hp nếu trái thì sẽ không có hiệu lực và sẽ bị bãi bỏ.

2. Lịch sử phát triển của Hiến pháp Việt nam

Từ khi thành lập nước 1945 đến nay nước ta đã trải qua 5 bản Hiến pháp đó là

+ Hiến pháp 1946 hiến pháp đầu tiên của nước Vn độc lập xây dựng trên nền tảng dân chủ cộng hòa là hiến pháp của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Hp 1946 được Quốc hội nước Vn dân chủ công hòa thông qua ngày 9/11/1946

+ Hiến pháp 1959 là hp của thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc đấu tranh chống Mỹ ở Miền Nam thống nhất nước nhà.

HP 1959 được Quốc hội nước VNDCCH thông qua ngày 31/12/1959 gồm 10 chương 112 điều.

+HP 1980: Là Hp xác định những thành quả đấu tranh cách mạng của nhân dân trong nửa thế kỷ. Thể chế hóa đường lối của ĐCSVN trong giai đoạn mới. Đây là HP của thời kỳ quá độ đi lên xây dựng CNXH trong phạm vi cả nước.

HP 1980 được quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 18/12/1980 bao gồm 12 chương 147 điều.

+Hp 1992: HP của thời kỳ đổi mới: HP 1992 được quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN thông qua ngày 15/ 4/ 1992 bao gồm 147 điều 12 chương. Và được quốc hội khóa X kỳ họp thứ X sửa đổi bổ sung một số điều theo nghị quyết số 51 của QUỐC HỘI.

+ HP 2013: được qh khóa XIII kỳ họp thứ VI nước CHXHCN VN thông qua ngày và có hiệu lực kể từ ngày 1.1. 2014

- Mỗi bản Hiến pháp ra đời đánh dấu một thời kỳ , một giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam, khẳng định những thắng lợi đã đạt được đồng thời đề ra phương hướng, đường lối xây dựng và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

b. Sở dĩ nói Hiến pháp là luật cơ bản của các ngành luật có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật Vn vì:

+Hiến pháp quy định những vấn đề nền tảng mang tính chất định hướng của một nhà nước: Về chế độ chính trị, chế độ kinh tế, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, chính sách văn hóa xã hội của một nhà nước, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước

+ Các quy định của Hp là nguồn, là căn cứ pháp lý cho tất cả các ngành luật.

 Ví dụ: luật khiếu nại tố cáo…

+ Luật và các văn bản dưới luật phải phù hợp với tinh thần và nội dung HP. Các văn bản pháp luật trái với HP đều bị bãi bỏ.

+ Việc soạn thảo ban hành, sửa đổi bổ sung HP phải tuân theo một trình tự đặc biệt. Phải được ít nhất 2/ 3 tổng số đại biểu quốc hội nhất trí tán thành biểu quyết thông qua thì mới có hiệu lực.

+ Các công ước Quốc tế muốn có hiệu lực tại Việt Nam thì không được trái với Hiến pháp VN.

+ Hp nước CHXHCNVN 2013: được quốc hội khóa 14 thông qua ngày 28/11/ 2013 có hiệu lực ngày 1/ 1/ 2014 bao gồm: 11 chương 120 điều

Chương I: Chế độ chính trị

Chương II: quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Chương III: kinh tế xã hội, văn hóa giáo dục công nghệ và môi trường.

Chương IV: Bảo vệ Tổ Quốc

Chương V: Quốc hội

Chương VI: Chủ tịch nước

Chương VII: Chính phủ

Chương VIII: Tòa án nhân dân ,viện kiểm sát nhân dân

Chương IX: Chính quyền địa phương

Chương X: Về hội đồng bầu cử quốc gia và kiểm toán nhà nước

Chương XI: Về hiệu lực hiến pháp và việc sửa đổi HP

- Liên hệ: Phân biệt được HP với các văn bản pháp luật k

+ Có ý thức tự giá sống và làm việc học tập theo Hp và pháp luật

Có trách nhiệm trong học tập và tìm hiểu về Hp.

***Câu hỏi: Hiến pháp là gì: Vì sao nói Hiến pháp là luật cơ bản của nhà nước có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam?***

-Gợi ý trả lời:

Nêu khái niệm Hiến pháp: Hiến pháp luật cơ bản của nhà nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật. Mọi văn bản pháp luật khác đều được xây dựng ban hành trên cơ sở các quy định của hiến pháp không được trái với Hp nếu trái thì sẽ không có hiệu lực và sẽ bị bãi bỏ.

-Sở dĩ nói Hiến pháp là luật cơ bản của nhà nước có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật Việt Nam vì:

+Hiến pháp quy định những vấn đề nền tảng mang tính chất định hướng của một nhà nước: Về chế độ chính trị, chế độ kinh tế, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, chính sách văn hóa xã hội của một nhà nước, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước

+ Các quy định của Hp là nguồn, là căn cứ pháp lý cho tất cả các ngành luật.

 Ví dụ: luật khiếu nại tố cáo…

+ Luật và các văn bản dưới luật phải phù hợp với tinh thần và nội dung HP. Các văn bản pháp luật trái với HP đều bị bãi bỏ.

+ Việc soạn thảo ban hành, sửa đổi bổ sung HP phải tuân theo một trình tự đặc biệt. Phải được ít nhất 2/ 3 tổng số đại biểu quốc hội nhất trí tán thành biểu quyết thông qua thì mới có hiệu lực.

+ Các công ước Quốc tế muốn có hiệu lực tại Việt Nam thì không được trái với Hiến pháp VN.

……………………………………………………………………………………….

Buổi 3:

***Câu hỏi: Hiến pháp là gì? Từ khi thành lập nước đến nay nhà nước ta đã trải qua những bản Hiến pháp nào? Nội dung Hiến pháp 2013?***

***-***Gơi ý trả lời

Hiến pháp luật cơ bản của nhà nhà nước, có hiệu lực pháp lý cao nhất trong hệ thống pháp luật. Mọi văn bản pháp luật khác đều được xây dựng ban hành trên cơ sở các quy định của hiến pháp không được trái với Hp nếu trái thì sẽ không có hiệu lực và sẽ bị bãi bỏ.

2. Lịch sử phát triển của Hiến pháp Việt nam

Từ khi thành lập nước 1945 đến nay nước ta đã trải qua 5 bản Hiến pháp đó là

+ Hiến pháp 1946 hiến pháp đầu tiên của nước Vn độc lập xây dựng trên nền tảng dân chủ cộng hòa là hiến pháp của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Hp 1946 được Quốc hội nước Vn dân chủ công hòa thông qua ngày 9/11/1946

+ Hiến pháp 1959 là hp của thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Miền Bắc đấu tranh chống Mỹ ở Miền Nam thống nhất nước nhà.

HP 1959 được Quốc hội nước VNDCCH thông qua ngày 31/12/1959 gồm 10 chương 112 điều.

+HP 1980: Là Hp xác định những thành quả đấu tranh cách mạng của nhân dân trong nửa thế kỷ. Thể chế hóa đường lối của ĐCSVN trong giai đoạn mới. Đây là HP của thời kỳ quá độ đi lên xây dựng CNXH trong phạm vi cả nước.

HP 1980 được quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 18/12/1980 bao gồm 12 chương 147 điều.

+Hp 1992: HP của thời kỳ đổi mới: HP 1992 được quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa VN thông qua ngày 15/ 4/ 1992 bao gồm 147 điều 12 chương. Và được quốc hội khóa X kỳ họp thứ X sửa đổi bổ sung một số điều theo nghị quyết số 51 của QUỐC HỘI.

+ HP 2013: được qh khóa XIII kỳ họp thứ VI nước CHXHCN VN thông qua ngày và có hiệu lực kể từ ngày 1.1. 2014

- Mỗi bản Hiến pháp ra đời đánh dấu một thời kỳ , một giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam, khẳng định những thắng lợi đã đạt được đồng thời đề ra phương hướng, đường lối xây dựng và phát triển của đất nước trong thời kỳ mới.

+Hiến pháp quy định những vấn đề nền tảng mang tính chất định hướng của một nhà nước: Về chế độ chính trị, chế độ kinh tế, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, chính sách văn hóa xã hội của một nhà nước, cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước

+ Các quy định của Hp là nguồn, là căn cứ pháp lý cho tất cả các ngành luật.

 Ví dụ: luật khiếu nại tố cáo…

+ Luật và các văn bản dưới luật phải phù hợp với tinh thần và nội dung HP. Các văn bản pháp luật trái với HP đều bị bãi bỏ.

+ Việc soạn thảo ban hành, sửa đổi bổ sung HP phải tuân theo một trình tự đặc biệt. Phải được ít nhất 2/ 3 tổng số đại biểu quốc hội nhất trí tán thành biểu quyết thông qua thì mới có hiệu lực.

+ Các công ước Quốc tế muốn có hiệu lực tại Việt Nam thì không được trái với Hiến pháp VN.

+ Hp nước CHXHCNVN 2013: được quốc hội khóa 14 thông qua ngày 28/11/ 2013 có hiệu lực ngày 1/ 1/ 2014 bao gồm: 11 chương 120 điều

Chương I: Chế độ chính trị

Chương II: quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

Chương III: kinh tế xã hội, văn hóa giáo dục công nghệ và môi trường.

Chương IV: Bảo vệ Tổ Quốc

Chương V: Quốc hội

Chương VI: Chủ tịch nước

Chương VII: Chính phủ

Chương VIII: Tòa án nhân dân ,viện kiểm sát nhân dân

Chương IX: Chính quyền địa phương

Chương X: Về hội đồng bầu cử quốc gia và kiểm toán nhà nước

Chương XI: Về hiệu lực hiến pháp và việc sửa đổi HP

- Liên hệ: Phân biệt được HP với các văn bản pháp luật k

+ Có ý thức tự giá sống và làm việc học tập theo Hp và pháp luật

Có trách nhiệm trong học tập và tìm hiểu về Hp.

**Bài 19: QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN**

1.Khái niệm: Quyền tự do ngôn luận là quyền của công dân được tham gia bàn bạc, thảo luận, đóng góp ý kiến vào những công việc chung của đất nước xã hội.

2. Công dân sử dụng quyền tự do ngôn luận như thế nào?

- Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí.

- Có quyền được thông tin theo quy định của pháp luật.

- Công dân sử dụng quyền tự do ngôn luận trong các cuộc họp cơ sở 9 tổ dân phố, trường lớp…; trên các phương tiện thông tin đại chúng ( qua quyền tự do báo chí)..;kiến nghị với đại biểu Quốc hội , đại biểu HĐND trong dịp tiếp xúc cử tri; hoặc góp ý kiến vào các dự thảo cương lĩnh, chiến lược, dự thảo văn bản luật, bộ luật quan trọng…

3. nghia vụ khi thực hiện quyền tự do ngôn luận

Tuy nhiên, quyền tự do của con người không có nghĩa là vô hạn. Nếu ai cũng có tự do không giới hạn, muốn làm gì thì làm thì xã hội và đất nước sẽ trở nên hỗn loạn. Trong quyền tự do ngôn luận cũng vậy, không phải tự do ngôn luận là ai thích nói gì thì nói làm gì thì làm mà phải tuân theo quy định của pháp luật điều đó có nghĩa là:

+ Tự do nhưng trong khuôn khổ quy định pháp luật không được lợi dụng tự do ngôn luận để phát biểu lung tung, vu khống vu cáo người khác, xuyên tạc sự thật , phá hoại hoặc chống lại lợi ích của nhà nước và của công dân.

+ Sử dụng quyền tự do ngôn luận nhằm mục đích xây dựng và bảo vệ lợi ích chung của tập thể đất nước.

+ Không được lợi dụng tự do ngôn luận để phát biểu lung tung vu khống vu cáo làm hại người khác.

+ Lợi dụng tự ngôn luận để xuyên tạc sự thật, chống lại lợi ích của nhà nước và công dân.

4. Mục đích của việc sử dụng quyền tự do ngôn luận đúng theo quy định của pháp luật:

Xây dựng và bảo vệ lợi ích chung của tập thể, đất nước.

+ Để phát huy tính tích tích cực và quyền làm chủ của công dân.

+ Góp phần xây dựng nhà nước và quản lý xã hội.

5. Trách nhiệm của công dân

+ Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để công dân thực hiện quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí dể báo chí phát huy đúng vai trò của mình.

+ Để sử dụng quyền tự do ngôn luận đúng quy định của pháp luật thì chúng ta cần tích cực học tập nâng cao kiến thức văn hóa xã hội.

+ tìm hiểu và nắm vững các chủ trương chính cách của nhà nước.

+ Biết sử dụng quyền tự do ngôn luận đúng mục đích.

**Câu hỏi: Cho tình huống: Khi bàn về việc sử dụng mạng xã hội, An và Hùng tranh luận với nhau”.An cho rằng: Trên mạng xã hội mình có quyền bày tỏ quan điểm, ý kiến, thích nói gì thì nói vì đó là quyền của công dân. Hùng lại bảo ; Moi người có quyền bày tỏ quan điểm, ý kiến nhưng phải đúng theo quy định của pháp luật.**

**Theo em trong trường hợp trên ai đúng ai sai?**

Hai bạn đang thực hiện quyền gì của công dân

-Cuộc tranh luận của hai bạn đang bàn về quyền tự do ngôn luận.

Quyền tự do ngôn luận là quyền của công dân đươc tham gia bàn bạc thảo luận đóng góp ý kiến vào những công việc chung của đất nước xã hội.

Không đồng ý với ý kiến của bạn An đồng ý với ý kiến của bạn Hùng vì:

Trên mạng xã hội mọi người được bày tỏ quan điểm ý kiến của mình nhưng không phải muốn nói gì thì nói .Nói phải đúng lúc đúng chỗ, có văn hóa và phải tuân theo các quy định của pháp luật. Ai vi phạm sẽ bị xử lý.

Buổi 4: Soạn ngày 18/ 8/ 2018

 **Bài 18: QUYỀN KHIẾU NẠI, QUYỀN TỐ CÁO CỦA CÔNG DÂN**

1.Khái niệm:

Quyền khiếu nại là quyền của công dân đề nghị đề nghị cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét lại các quyết định hành chính hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó trái luật, vượt mức cho phép xâm hại đến quyền lợi của bản thân.

Quyền tố cáo là quyền của công dân báo cho cơ quan có thẩm quyền biết về một vụ việc vi phạm pháp luật của bất cứ cá nhân tổ chức cơ quan nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến tài sản của cá nhân, tổ chức cơ quan nhà nước.

-Quyết định hành chính là văn bản của cơ quan hành chính nhà nước hoặc của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà csban hành để quyết định về một vấn đề cụ thể trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, được áp dụng một lần đối với một hoặc một số đối tượng cụ thể.

- hành vi hành chính là hành vi của cơ quan hành chính nhà nước , của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước thực hiện hoặc không thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Cách thức thực hiện:

Trực tiếp:

Gián tiếp: Thông qua đơn thư báo đài.

3. Yêu cầu khi thực hiện khiếu nại tố cáo

Trung thực ,khách quan, thận trọng.

4. Ý nghĩa của quyền khiếu nại tố cáo.

- Là quyền chính trị cơ bản của công dân được ghi nhận tại điều 35 HP 2013.

- Là phương tiện để công dân tham gia quản lý nhà nước quản lý xã hội.

- Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân khi bị xâm phạm.

5. Điểm giống và khác nhau giữa khiếu nại và tố cáo.

a. Giống nhau:

- Đều là quyền cơ bản của công dân được ghi nhận trong Hp.

-Thực hiện bằng 2 cách trực tiếp và gián tiếp.

- Đều là công cụ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân.

-Là phương tiện để công dân tham gia quản lý nhà nước quản lý xã hội.

b. Điểm khác nhau

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm khác** | **Quyền khiếu nại** | **Quyền tố cáo** |
| **Đối tượng** | Cá quyết định hành chính hành vi hành chính | Các hành vi vi phạm pháp luật |
| **Cơ sở** | Quyền và lợi hợp pháp của bản thân người khiếu nại bị xâm phạm | Tất cả các hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại |
| **Mục đích** | Nhằm khôi phục quyền lợi hợp pháp của người bị xâm hại | Phát giác ngăn chặn , hạn chế kịp thời mọi hành vi vi phạm pháp luật. |
| **Người thực hiện** | Người trực tiếp có quyền lợi bị xâm hại. | Tất cả mọi công dân |

Lưu ý:

Người khiếu nại phải là người trực tiếp có quyền lợi bị xâm hại.

Đủ 18 tuổi và không mất năng lực hành vi dân sự được khiếu nại trực tiếp. Mất năng lực hành vi dân sự và chưa đủ 18 tuổi phải nhờ người đại diện hợp pháp.

Khiếu nại lần đầu phải khiếu nại với người cơ quan đã ra quyết định hành chính hành vi hành chính.

Thời hạn khiếu nại là 90 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hành chính hành vi hành chính.

**BÀI 14: PHÒNG CHỐNG NHIỄM HIV/AIDS**

1. Khái niệm:

HIV là tên viết tắt của một loại vi rút gây ra sự suy giảm miễn dịch ở người.

AIDS là giai đoạn cuối của quá trình nhiễm bệnh thể hiện ở các triệu chứng khác nhau đe dọa đến tính mạng sức khỏe: giảm cân trên 10 % cơ thể, tiêu chảy kéo dài trên một tháng, sốt kéo dài trên một tháng.

Nhóm triệu chứng phụ: ho kéo dài trên một tháng, nhiễm nấm Candida ở hầu, họng; ban đỏ ngứa da toàn thân, nổi hạch nhiều nơi trên cơ thể.

2. Tác hại của HIV/AIDS

+ Đối với bản thân: HIV ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của mỗi con người, tăng tủ lệ chết trẻ sơ sinh, chết mẹ, làm giảm tuổi thọ trung bình, làm nảy sinh các vấn đề về trẻ mồ côi, bảo tồn nòi giống.

+ Đối với gia đình: làm ảnh hưởng kinh tế gia đình, làm cho hạnh phúc gia đình tan vỡ.

+ Đối với xã hội: Ảnh hưởng kinh tế: Số người nhiễm Hiv chủ yếu ở độ tuổi lao động. khi nhiều người bị nhiễm HIV và bị chết vì AIDS sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế của từng gia đình, cộng đồng và đất nước. Chi phí cho công tác phòng chống AIDS cũng rất tốn kém.

ảnh hưởng đến tâm lý xã hội: Mo0ij người sợ hãi đẫn đến tình trạng phân biệt đối xử.

Ảnh hưởng nặng nề đến hệ thống y tế: phần nhiều hệ thống y tế bị quá tải, phát sinh nguy cơ lây nhiễm HIV trong môi trường y tế

Ảnh hưởng đến văn hóa chính trị, nòi giống của dân tộc.

***3. Thực trạng về vấn đề HIV hiện nay***:

Cho đến thời điểm hiện tại theo báo cáo của WHO đã có 35 triệu người nhiễm Hiv, 1,5 triệu người chết do AIDS và 119 quốc gia đã báo cáo kết quả có khoảng 95 triệu người đã xét nghiệm HIV.

ở Việt Nam hiện nay có khoảng 209450 người nhiễm HIV còn sống và đến nay có hơn 94000 người tử vong vì AIDS.

HIV là một đại dịch không chỉ của riêng Vn mà của toàn thế giới,mà hiện nay chưa có quốc gia nào tìm ra vắc xin để phòng bệnh và thuốc để đặc trị bệnh. Mới chỉ tìm ra thuốc ARV làm giảm quá trình phát triển của vi rút HIV trong cơ thể cơ người.

Trên thế giới người ta tìm ra vi rút HIV đầu tiên vào năm 1959 trên động vật. Năm 1980 phát hiện ra người nhiễm HIV đầu tiên trên thế giới tại nước Mỹ. Ở Vn phát hiện người nhiễm bệnh đầu tiên năm 1990 ở Hải Phòng.

Đây là căn bênh vô cùng nguy hiểm, nhưng không lây qua con đường tiếp xúc thông thường mà lây qua 3 con đường chính.

4**. Con đường lây truyền HIV**

+ Từ mẹ sang con: phụ nữ nhiễm HIV nếu sinh con sẽ có khả năng khoảng 30% là con bị nhiễm HIV theo mẹ. nghĩa là cứ 100 bà mẹ nhiễm HIV sinh con thì có khoảng 30 bé nhiễm HIV. Vi rút có thể lây qua sang bé qua nhau thai khi bé nằm trong bụng mẹ , qua maus và dcihj nhầy khi sinh và một số khi bú mẹ. trẻ sơ sinh nhiễm HIV sống được khoảng 3 năm.

+ Qua đường tình dục

+ Qua đường máu: dùng chung bơm kim tiêm, truyền máu…

5. Biện pháp phòng tránh

- Có lối sống lành mạnh tránh xa các tệ nạn xã hội

- Có hiểu biết đầy đủ về căn bệnh để chủ động phòng chống cho bản thân và những người xung quanh.

- Tích cực tham gia các hoạt động phòng chống nhiễm HIV do địa phương, nhà trường tổ chức.

- Sống gần gũi hòa đồng, không có thái độ kỳ thị phân biệt đối xử với người nhiễm HIV và gia đình họ.

- Đừng chết vì thiếu hiểu biết về HIV/AIDS

***Câu hỏi: Theo thống kê hiện tại, tỉnh Nghệ An có gần 1000 người nhiễm HIV mới trong vòng hai năm gần đây. Hiện số người nhiễm HIV còn sống tại Nghệ An ước tính khoảng 7245 người, chủ yếu tập trung ở nam giới. . Người nhiễm HIV thường ở lứa tuổi trẻ từ 20 đến 39 tuổi.***

***a. Em có nhận xét gì về tình hình nhiễm HIV ở Nghệ An theo số liệu thống kê trên?***

***b. Là một công dân tỉnh nhà em có giải pháp gì để khắc phuc tình trạng trên?***

- Gợi ý trả lời

Từ số liệu thống kê trên cho ta thấy. Tình hình người nhiễm HIV ở tỉnh Nghệ An diễn ra nhiều.

-Trong 2 năm có gần 1000 người nhiễm mới. Trung bình một năm có gần 500 người nhiễm HIV. Trong tổng hơn 3 tr dân thì có đến 7.245 người nhiễm HIV. Đây là con số báo động về tình hình nhiễm HIV ở tỉnh nhà.

- Trong đó có 80 % là nam giới.

- Độ tuổi nhiễm bệnh từ 20 đến 39 tuổi là độ tuổi lao động chính trong nguồn lao động, đó là một điều đáng lo ngại vì nó sẽ ảnh hưởng đến nguồn lao động có chất lượng của tỉnh nhà.

- Từ con số đó cho thấy cần tăng cường hơn nữa công tác phòng chống nhiễm HIV.

b. Là một công dân tỉnh nhà theo em để hạn chế khắc phục tình trạng trên chúng ta cần thực hiện những giải pháp sau

- Làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền đến tận người dân để họ hiểu rõ hơn về vấn đề này.

- Tạo nhiều việc làm thu hút người lao động nhàn rỗi.

- Có những chính sách động viên khuyến khích cho những người nhiễm HIV để họ có thể sống hòa nhập với cộng đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giấm sát họt động, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tạo nhiều sân chơi lành mạnh cho giới trẻ.

- Kết hợp tốt 3 môi trường giáo dục nhà trường, gia đình và xã hội.

***Câu 2: Đừng chết vì thiếu hiểu biết về HIV/ AIDS?***

-Gợi ý:

- Nêu được khái niệm HIV/AIDS

- Thực trạng về căn bệnh này hiện nay trên thế giới và Việt Nam

- Tác hại của căn bệnh đối với bản thân, gia đình và xã hội.

- Con đường lây truyền

- Cách phòng tránh

- Quy định của pháp luật.

- Liên hệ trách nhiệm bản thân.

Câu hỏi:

 Bài 1**: CHÍ CÔNG VÔ TƯ**

*I: Nội dung bài học*

*a. Khái niệm*: Chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người thể hiện ở sự công bằng , không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

*b. Ý nghĩa của phẩm chất chí công vô tư*.

- Đối với sự phát triển cá nhân: Người chí công vô tư sẽ luôn sống thanh thản, được mọi người vị nể kính trọng.

- Đối với tập thể và xã hội: Đem lại lợi ích cho tập thể, cộng đồng, xã hội, đất nước

Chí công vô tư là phẩm chất cần thiết của mỗi con người.

*c. Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư học sinh cần:*

- Hoc tập nâng cao kiến thức để có thái độ ủng hộ, quý trọng người chí công vô tư.

- Đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

- Đối với bản thân em trong công việc của trường của lớp luôn giải quyết công bằng, không thiên vị...Biết thể hiện chí công vô tư trong cuộc sống hằng ngày.

*d. Một số câu tục ngữ*

- Nhất bên trọng, nhất bên khinh

- Bênh lý không bênh thân

- Luật pháp bất vị thân

**II: Bài tập**

Câu 1: ***Vì sao nói:” Chí công vô tư là phẩm chất cần có của mỗi con người*** ?

 Gợi ý

 **- Mở bài**: Sinh thời chủ tịch HCM từng nói:” Trời có bốn phương Đông, Tây, Nam ,Bắc. Người có bốn đức: cần , kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Thiếu một phương thì không thành trời, thiếu một đức thì không thành người. Vậy chí công vô tư là gì? Vì sao nó lại là đức tính cần thiết của mỗi con người như vậy?

-**Khái niệm**: Như chúng ta đã biết chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện ở sự công bằng không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

*Sở dĩ nói chí công vô tư là phẩm chất đạo đức cần thiết ở mỗi con người bởi vì:*

**- Ý nghĩa**:Chí công vô tư đem lại lợi ích cho tập thể và xã hội, góp phầm làm cho đất nước thêm giàu mạnh xã hội công bằng dân chủ văn minh.

Người có phẩm chất chí công vô tư luôn nhận được sự kính trọng và tin cậy của người khác.

Như vậy ở bất kỳ thời đại nào thì chí công vô tư là phẩm chất cần có ở mỗi con người. ý thức được điều đó mỗi người sẽ xây dựng góp phần làm cho đời sống xã hội trong sạch.

**- Ví dụ** : Như Bác Hồ của chúng ta là người luôn đặt lợi ích công việc lên trên hết, không hề suy nghĩ tính toán đến lợi ích của bản thân, chưa bao giờ Bác đặt lợi ích của mình trước lợi ích của dân tộc của đất nước. Với sợ hy sinh cao cả của minh Bác luôn nhận được sự quý trọng tin yêu của mọi người dành cho mình.

Hay như bác Trương Đình Tuyển nguyên Bộ trưởng Bộ thương mại, nguyên bí thư Tỉnh ủy Nghệ An. Là một người có chức có quyền trong xã hội nhưng bác là một người sống thực sự chí công vô tư. Ở trong một ngôi nhà tập thể, đi làm bằng xe đạp, đi công tác bằng xe máy. Mội việc bác giải quyết hết sức công bằng, thấu tình đạt lý.

**-Mặt trái**:Tuy nhiên trong xã hội không phải tất cả mọi người đều có phẩm chất chí công vô tư. Mà hiện nay vẫn còn tồn tại một số ít công dân nói chung ,học sinh nói riêng vẫn còn tình trạng vụ lợi cá nhân, lợi dụng chức vụ quyền hạn để ăn của đút lót, giải quyết công việc của tập thể còn thiếu sự công bằng, chưa thấu tình đạt lý.

 Có một số học sinh còn có tư tưởng không vô tư như còn bao che khuyết điểm cho bạn, việc làm xấu của bạn. những hành động đó những con người như thế chúng ta cần phải lên án và phê phán một cách quyết liệt để loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội.

* Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư

+ Có thái độ ủng hộ, quý trọng người chí công vô tư.

+Đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

 **-Liên hệ học sinh**: Là học sinh còn đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta cần rèn luyện cho mình có được phẩm chất chí công vô tư từ những việc nhỏ nhất trong cuộc sống để trở thành người có ích cho xã hội cho đất nước sau này.

**Câu hỏi: Sau khi học xong bài 1 GDCD 9: “ Chí Công vô tư” có ý kiến của một học sinh đưa ra rằng: “ *Chỉ những người có chức có quyền mới cần phải chí công vô tư”***

***a.Theo em ý kiến đó như thế nào?***

 Gợi ý

Sau khi học xong bài 1 GDCD 9:” Chí công vô tư”. Có ý kiến của một học sinh đưa ra rằng:” Chỉ những người có chức có quyền mới cần phải có phẩm chất chí công vô tư.”

**- ý kiến đó là sai**

**- khẳng định** chí công vô tư là phẩm chất cần có ở mỗi con người chứ không phải của riêng những người có chức có quyền. Bởi vì

 **-Khái niệm chí công vô tư**: như chúng ta đã biết chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người thể hiện ở sự công bằng, không thiện vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lẽ phải và luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

**- Ý nghĩa:**

 Chí công vô tư là một phẩm chất có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Đối với mỗi cá nhân: Người chí công vô tư sẽ luôn sống thanh thản, được mọi người vị nể, kính trọng.

Đối với tập thể, xã hội đem lại lợi ích cho tập thể xã hội góp phần thúc đẩy xã hội phát triển.

 Người có chí công vô tư không vì tình cảm riêng hoặc vì danh lợi mà đối xử thiên lệch, có thái độ vô tư khách quan khi đánh giá người khác, coi trọng lợi ích chung hơn lợi ích cá nhân.

**-Ví dụ**:Thực tế trong cuộc sống chúng ta có rất nhiều người có phẩm chất chí công vô tư trong cả những việc tưởng chừng như đơn giản nhất phẩm chất chí công vô tư vẫn xuất hiện. Như bạn Nam lớp em là lớp trưởng bạn chơi thân với bạn An.Tuy nhiên không vì thế mà bạn bao che khuyết điểm cho An mà bạn luôn có thái độ phê bình thẳng thắn đối với An mỗi khi bạn ấy có những việc làm sai như không làm bài tập, nói chuyện riêng.Với những việc làm đó bạn Nam luôn nhận dược sự nể phục và yêu quý của các bạn trong lớp. Những việc làm tuy nhỏ như của Nam nhưng nó đã góp phần không nhỏ vào quá trình phát triển của đất nước Chúng ta cần học hỏi và phát huy.

**- Mặt trái** Tuy nhiên bên cạnh những con người có phẩm chất chí công vô tư thì cũng còn tồn tại một số đối tượng chưa có phẩm chất chí công vô tư như trong công việc còn thiên vị, thiếu công bằng trong công việc, giải quyết theo tình riêng. Học sinh còn tình trạng bao che khuyết điểm cho bạn, a dua làm những việc xấu với bạn. Những hành động đó những con người đó chúng ta cần phải phê phán và loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội.

**- Trách nhiệm**: Là một học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường ngay từ bây giờ chúng ta cần phải rèn luyện cho mình có được phẩm chất chí công vô tự bằng cách.

Có thái độ ủng hộ quý trọng người có phẩm chất chí công vô tự.

 Đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

Đối với bản thân em trong công việc của trường của lớp em giải quyết công việc một cách công bằng, không thiên vị....

Đấu tranh cái sai bảo vệ cái đúng để thực sự góp phần làm cho xã hội ngày càng giàu mạnh.

Buổi6: Soạn ngày 22/ 8/ 2018

**Câu 3: Hiện nay cả nước ta đang tiếp tục thực hiện cuộc vận động” *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM”.* Một trong những phẩm chất của người là” *Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư*”**

*Em hiểu thế nào về các phẩm chất đó? Công dân nói chung học sinh nói riêng phải làm gì?*

- Nêu hiểu biết của bản thân về HỒ Chí Minh.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng trên mọi lĩnh vực. Để học tập tấm gương đó chúng ta phải hiểu rõ quan điểm của người.

- Cuộc vận động’’ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” Có ý nghĩ thiết thực, phù hợp với mọi thời đại.

- Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư là những phẩm chất tiêu biểu của người chúng ta cần phải học tập và noi theo.

- Vậy Cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư có nghĩa như thế nào?

+ ***Cần:*** là cần cù, chăm chỉ, siêng năng, không ngại khó ngại khổ, dù ở mọi hoàn cảnh nào cũng vượt qua.

+ ***Kiệm***: Là tiết kiệm thời gian sức lực, thời gian của mình và của người khác, không xa hoa, lãng phí...

+ ***Liêm*** là liêm khiết sống trong sạch ,không hám danh lợi, thanh cao, không toan tính nhỏ nhen ích kỷ.

+ ***Chính***: là công minh, chính trực sống ngay thẳng thật thà, không dối trá..

+ ***Chí công vô tư:*** là sống công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, biết đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

- Rút ra trách nhiệm của công dân và học sinh.

+ *Đối với mỗi công dân*: Biết học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM, biết tuyên truyền, vận động mọi người cùng thực hiện tốt, phê phán,lên ánnhững hành vi trái với những phẩm chất trên.

*+ Đối với học sinh* học tập tốt, lao động tốt, tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất nhân cách của người học sinh. Thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy...

Câu 2: ***Chí công vô tư là đức tính quan trọng trong việc xây dựng đất nước trong giai đoạn hiện nay*** ?

 - Trong đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X Đảng đã xác định mục tiêu đến năm 2020 cơ bản đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Để góp phần thực hiện mục tiêu đó đòi hỏi ở mỗi người cần có phẩm chất chí công vô tư hay nói cách khác phẩm chất chí công vô tư là đức tính quan trọng trong việc xây dựng đất nước trong giai đoạn mới.

- Như chúng ta đã biết chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người thể hiện ở sự công bằng không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

- Chí công vô tư có ý nghĩa rất quan trọng .

+ Nó không chỉ đem lại lợi ích cho tập thể , cộng đồng và xã hội màcòn góp phần làm cho đất nước thêm giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh.

+ Người có phẩm chất chí công vô tư thì luôn nhận được sự quý trọng và tin cậy của mọi người dành cho mình.

 - Ví dụ như ông giám đốc công ty X có 2 nhân viên hợp đồng một người luôn đem quà đến biếu xén mong ông xem xét để được vào biên chế còn người kia thì không bao giờ biết đến những việc như vậy cả. khi xét duyệt vào biên chế ông đã cân nhắc kỹ lưỡng và chọn người có năng lực mà không chọn người đã biếu quà mình. Như vậy chúng ta thấy rằng ông giám đốc công ty X là người chí công vô tư luôn đặt lợi ích của công ty của tập thể lên trên hết. người như ông ấy chúng ta cần học tập và noi theo.

 - Tuy nhiên, trong xã hội hiện nay không phải tất cả mọi người đều có phẩm chất chí công vô tư mà bên cạnh họ còn có nhiều người thiếu đi phẩm chất chí công vô tư như còn vụ lợi cá nhân , lợi dụng chức vụ, quyền hạn, địa vị của mình trong xã hội để ntham nhũng, ăn của đút lót giải quyết công việc còn thiếu công bằng, thiên tư, thiên vị.. Một số học sinh còn có tư tưởng bao che thiên vị chokhuyết điểm của bạn những con người đó những hành động đó chúng ta cần lên án và phê phán.

 **-Trách nhiệm của học sinh**

* Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư

+ Có thái độ ủng hộ, quý trọng người chí công vô tư.

+Đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

 **-Liên hệ học sinh**: Là học sinh còn đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta ccần rèn luyện cho mình có được phẩm chất chí công vô tư từ những việc nhỏ nhặt nhất trong cuộc sống để trở thành người có ích cho xã hội cho đất nước sau này.

 - Khẳng định lại lần nữa chí công vô tư là phẩm chất cần thiết trong việc xây dựng đất nước.

...........................................................................................................................

**Câu 3**: Trong kỳ họp cuối năm của Hội đồng chính phủ ngày 24/12/ 1966, Bác Hồ đã nói: ***không sợ thiếu chỉ sợ không công bằng. không sợ nghèo chỉ sợ lòng dân không yên***”.

 *Em hiểu thế nào về câu nói trên?*

 Gợi ý:

 Trong kỳ họp cuối năm của Hội đồng chính phủ ngày 24/12/ 1966, Bác Hồ đã nói: ***không sợ thiếu chỉ sợ không công bằng. không sợ nghèo chỉ sợ lòng dân không yên***”.

 Đây là câu mà Bác nói cán bộ những người đứng đầu nhà nước, những người đầy tớ trung thành của nhân dân. Ý nghĩa mà Bác muốn nói trong câu trên đó là nhắc nhở mọi người phải rèn luyện cho mình phẩm chất chí công vô tư, đặc biệt trong giải quyết công việc phải công bằng.

- khái niệm

- Ý nghĩa

- Ví dụ

- Mặt trái

- Liên hệ trách nhiệm

Từ câu nói đó chúng ta thấy rằng Bác yêu cầu cán bộ nhà nước cần chí công vô tư trong giải quyết công việc . câu nói của Bác tuy có khoảng cách về thời gian nhưng giá trị của nó không chỉ ở thời điểm hiện tại mà cho đến hôm nay và mai sau.

**Câu 4**: **Huệ là lớp trưởng lớp 9C. Hôm trước Huệ học bài không kỹ nên khi kiểm tra Huệ làm bài thiếu và sai nhiều. Huệ hi vọng thầy giáo sẽ châm chước Huệ bởi Huệ là lớp trưởng, sẽ không cho mình điểm kém. Nhưng Huệ đã nhầm, khi trả bài Huệ được 3 điểm. Huệ rất buồn và không khỏi thầm trách thầy...**

 *a, Theo em suy nghĩ của Huệ là đúng hay sai vì sao?*

 *b, Em rút ra được bài học gì qua trường hợp trên?*

 Gợi ý

Trong trường hợp trên suy nghĩ của Huệ là sai. Bởi vì dù là lớp trưởng hay là ai đi nữa nhưng dù không làm được bài thì thầy giáo sẽ chấm điểm đúng với kết quả của của mình không thiên tư thiên vị cho bất cứ ai.căn cứ vào những quy định chung của tập thể. Bởi có như vậy thì mới công bằng đối với tất cả mọi người. Thầy giáo là một người chí công vô tư.

b.Thông qua trường hợp trên em rút ra được bài học cho bản thân là mình phải tự nỗ lực phấn đấu trong học tập có như vậy mới có kết quả tốt không trông chờ dựa dẫm vào người khác .

**Câu 5**: **Nga và Hòa là đôi bạn thân. Hôm nay Nga làm sao đỏ, kiểm tra sự chuẩn bị bài của các bạn. Hòa làm bài tập còn thiếu, nhưng Nga lại báo cáo với lớp là Hòa làm đủ bài. Cô giáo khen Hòa có nhiều tiến bộ**.

 *a, Em hãy nhận xét về cách cư xử của Nga?*

 *b, Nếu là Nga em sẽ làm gì trong tình huống trên? Vì sao?*

 *c, Nếu là Hòa em sẽ làm gì? Vì sao em làm như vậy?*

Gợi ý:

a, Việc làm của bạn Nga như vậy là không đúng như vậy là vì tình cảm riêng mà không có thái độ vô tư, khách quan khi đánh giá người khác.

b, Nếu là Nga trong tình huống trên em sẽ sẽ báo cáo với lớp là bạn Hòa làm bài tập chưa đầy đủ, nghiêm túc trong khi kiểm tra bài tập bạn bởi vì có như vậy thì mới tìm ra khuyết điểm của bạn giúp bạn khắc phục, có như vậy mọi người mới tôn trọng và tin tưởng vào mình.

 C, Nếu là Hòa thì em sẽ tự nhận ra khuyết điểm với mọi người và hứa với cả lớp và giáo viên chủ nhiệm sẽ khắc phục và sửa chữa khuyết điểm của mình.

**Buổi 7: Soạn ngày 25/ 8/ 2018**

.**Câu 6**: Sau khi học xong bài 1 GDCD 9: “ Chí Công vô tư” có ý kiến của một học sinh đưa ra rằng: “ ***Chỉ những người có chức có quyền mới cần phải chí công vô tư,, học sinh còn nhỏ tuổi thì không thể rèn luyện được phẩm chất chi công vô tư”***

*a.Theo em ý kiến đó như thế nào?*

 Gợi ý

Sau khi học xong bài 1 GDCD 9:” Chí công vô tư”. Có ý kiến của một học sinh đưa ra rằng:” Chỉ những người có chức có quyền mới cần phải có phẩm chất chí công vô tư.”

**- ý kiến đó là sai**

**- khẳng định** chí công vô tư là phẩm chất cần có ở mỗi con người chứ không phải của riêng những người có chức có quyền. Bởi vì

 **-Khái niệm chí công vô tư**: như chúng ta đã biết chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người thể hiện ở sự công bằng không thiện vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lẽ phải và luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.

**- Ý nghĩa:**

 Chí công vô tư là một phẩm chất có ý nghĩa vô cùng quan trọng.

Đối với Mỗi cá nhân: Người chí công vô tư sẽ luôn sống thanh thản, được mọi người vị nể, kính trọng.

Đối với tập thể, xã hội Đem lại lợi ích cho tập thể xã hội góp phần thúc đẩy xã hội phát triển.

 Người có chí công vô tư không vì tình cảm riêng hoặc vì danh lợi mà đối xử thiên lệch, có thái độ vô tư khách quan khi đánh giá người khác, coi trọng lợi ích chung hơn lợi ích cá nhân.

**-Ví dụ**:Thực tế trong cuộc sống chúng ta có rất nhiều người có phẩm chất chí công vô tư trong cả những việc tưởng chừng như đơn giản nhất phẩm chất chí công vô tư vẫn xuất hiện. như bạn Nam lớp em là lớp trưởng bạn chơi thân với bạn An.Tuy nhiên không vì thế mà bạn bao che khuyết điểm cho An mà bạn luôn có thái độ phê bình thẳng thắn đối với An mỗi khi bạn ấy có những việc làm sai. Những việc làm nhỏ như của Nam đã góp phần không nhỏ vào quá trình phát triển của đất nước Chúng ta cần học hỏi và phát huy.

**- Mặt trái** Tuy nhiên bên cạnh những con người có phẩm chất chí công vô tư thì cũng còn tồn tại một số đối tượng chưa có phẩm chất chí công vô tư như trong công việc còn thiên vị, thiếu công bằng, giải quyết theo tình riêng. Học sinh còn tình trang bao che khuyết điểm cho bạn, a dua làm những việc xấu với bạn. Những hành động đó những con người đó chúng ta cần phải phê phán và loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội.

**- Trách nhiệm**: Là một học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường ngay từ bây giờ chúng ta cần phải rèn luyện cho mình có được phẩm chất chí công vô tự bằng cách.

Có thái độ ủng hộ quý trọng người có phẩm chất chí công vô tự.

 Đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

Đối với bản thân em trong công việc của trường của lớp em giải quyết công việc một cách công bằng, không thiên vị....

Đấu tranh cái sai bảo vệ cái đúng để thực sự góp phần làm cho xã hội ngày càng giàu mạnh.

 **Bài 2: TỰ CHỦ**

**I: Nội dung bài học**

1. *Khái niệm*: Tự chủ là làm chủ bản thân

Người biết tự chủ là người làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bĩnh tĩnh tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình.

 *2. Ý nghĩa của tính tự chủ*.

+ Tự chủ là một đức tính quý giá.

+Nhờ có tính tự chủ mà con người biết sống một cách đúng đắn và biết cư xử có đạo đức có văn hóa.

+ Tính tự chủ giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và những thử thách cám giỗ.

 *3. Học sinh rèn luyện*

Chúng ta rèn luyện tính tự chủ bằng cách.

+ Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động và nói.

+ Sau mỗi việc làm cần xem xét lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm sửa chữa.

 *4. Một số câu ca dao, tục ngữ*

- Ăn có chừng, chơi có độ.

- Ăn có nhai, nói có nghĩ

- Giận cá, chém thớt

- No mất ngon, giận mất khôn.

- Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo.

 *5. Một số biểu hiện của tính tự chủ*

- Biết tự kìm chế ham muốn của bản thân

- Bĩnh tĩnh trước những tình huống bất ngờ.

- Có lập trường vững vàng trước các sự việc.

- Có thái độ từ tốn, ôn hòa trong giao tiếp ứng xử.

**Câu 6:**

  ***Dù ai nói ngả nói nghiêng***

 ***Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân***

*Câu ca dao trên phản ánh đức tính tốt đẹp gì của con người? Hãy làm rõ nội dung của đức tính đó và ý nghĩa của nó đối với bản thân em?*

Kho tàng ca dao tục ngữ Vn chúng ta có câu

 Dù ai nói ngả nói nghiêng

 Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân

Câu ca dao trên có nội dung là nói về tính tự chủ. Thông qua câu ca dao trên cha ông ta muốn nhắc nhở mọi người hãy biết làm chủ tư tưởng tình cảm, vượt qua những khó khăn những cám giỗ của cuộc sống.

Vậy tự chủ là gì

 *Khái niệm*  là làm chủ bản thân

Người biết tự chủ là ngời làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bĩnh tĩnh tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình.

 - Trong xã hội hiện nay với đầy rẫy những cám giỗ thử thách này đòi hỏi con người phải có tính tự chủ bởi vì

 + Nhờ có tính tự chủ mà con người có cách ứng xử phù hợp, đúng đắn có đạo đức có văn hóa.

+ Bên cạnh đó tính tự chủ giúp chúng ta đứng vững trước những khó khăn thử trong cuộc sống, không bị ngả nghiêng trước những áp lực tiêu cực. Khi có tính tự chủ thì con người biết kìm chế cảm xúc, bình tĩnh, tự tin trong mọi tình huống, không hoang mang khi khó khăn, và khi có tính tự chủ chúng ta sẽ tự ra quyết định đúng đắn cho bản thân mình.

Như vậy lời khuyên của ông cha ta thật đúng đắn phù hợp cho mọi đối tượng ở mọi thời đại.

- Ví dụ như bạn Hằng được mẹ cho đi chơi phố qua các cửa hàng có nhiều quần áo đẹp H rất thích nhưng ngay lúc đó bạn đã biết kìm chế cảm xúc của mình, dù thích nhưng H không đòi mẹ mua vì Hằng nghĩ làm như vậy không chỉ tiêu tốn tiền của mẹ mà còn tạo ra thói quen không tốt cho bản thân. Qua đó chúng ta thấy bạn H là người biết kìm chế ham muốn của bản thân là người có tính tự chủ, đó là tấm gương cho chúng ta học tập và noi theo.

- Tuy nhiên trong xã hội hiện nay không phải ai cũng có tính tự chủ giống như bạn H mà trong xã hội vẫn còn tồn tại một số ít công dân nói chung học sinh nói riêng chưa có tính tự chủ như còn văng tục chửi bậy, xử sự thiếu văn hóa, vô lễ với người lớn, a dua theo bạn bè làm việc xấu. Những con người như vậy chúng ta cần lên án và phê phán.

- Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường ngay từ bây giờ chúng ta cần rèn luyện cho mình đức tính tự chủ bằng cách.

+ Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động

+ Sau mỗi việc làm cần xem xét lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm sửa chữa.

Bản thân em cần trung thực trong học tập và các sinh hoạt . Có tinh thần vượt khó, không a dua theo bạn làm những việc sai trái để xứng đáng với lời dạy của cha ông ta.,

- Đối với bản thân em tính tự chủ có ý nghĩa:

+ Rèn luyện tính tự chủ, biết điều chỉnh hành vi, thái độ của mình..

+ Biết lên án, phê phán những hành vi trái với tự chủ...

 Dù ai nói ngả nói nghiêng

 Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

***Câu 7: Em hãy làm rõ vì sao tự chủ sẽ giúp con người vượt qua mọi khó khăn, thử thách và cám giỗ?***

 Gợi ý

 - Như chúng ta đã biết Tự chủ là làm chủ bản thân

Người biết tự chủ là người làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bĩnh tĩnh tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình.

 Sở dĩ nói tự chủ giúp con người vượt qua mọi khó khăn, thử thách và cám giỗ là vì:

+ Tự chủ là một đức tính quý giá nhờ có tính tự chủ mà con người biết sống một cách đúng đắn, cư xử có đạo đức có văn hóa.

Nhờ có tính tự chủ mà con người biết tự kiềm chế những ham muốn của bản thân, bĩnh tĩnh trước những tình huống bất ngờ, không nóng nảy vội vàng trong hành động . Vì thế tính tự chủ mới giúp chúng ta đứng vững được trước những tình huống khó khăn và những thử thách cám giỗ

 - Ví dụ như bạn Hằng được mẹ cho đi chơi phố qua các cửa hàng có nhiều quần áo đẹp h rất thích nhưng ngay lúc đó bạn đã biết kìm chế cảm xúc của mình , dù thích nhưng H không đòi mẹ mua vì Hằng nghĩ làm như vậy không chỉ tiêu tốn tiền của mẹ mà còn tạo ra thói quen không tốt cho bản thân . Qua đó chúng ta thấy bạn H là người biết kìm chế ham muốn của bản thân là người có tính tự chủ, đó là tấm gương cho chúng ta học tập và noi theo.

 - Tuy nhiên trong xã hội hiện nay không phải ai cũng có tính tự chủ giống như bạn H mà trong xã hội vẫn còn tồn tại một số ít công dân nói chung học sinh nói riêng chưa có tính tự chủ như còn văng tục chửi bậy, xử sự thiếu văn hóa, vô lễ với người lớn, a dua theo bạn bè làm việc xấu. Những con người như vậy chúng ta cần lên án và phê phán

 - Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường ngay từ bây giờ chúng ta cần rèn luyện cho mình đức tính tự chủ bằng cách.

+ Tập suy nghĩ kỹ trước khi nói và hành động

+ Sau mỗi việc làm cần xem xét lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm sửa chữa.

Bản thân em cần trung thực trong học tập và các sinh hoạt . Có tinh thần vượt khó, không a dua theo bạn làm những việc sai trái để xứng đáng với thầy cô và cha mẹ là chủ nhân tương lai của đất nước.

**Buổi 8: Soạn ngày 29/ 8/ 2018**

**Câu 8**:  **Trong cuộc tranh luận với các bạn cùng lớp. An nói rằng:” trong thời đại ngày nay tính tự chủ không còn quan trọng nữa.”**

**Bình nói rằng: Trong bất cứ thời đại nào thì tính tự chủ cũng vô cùng quan trọng đối với mỗi chúng ta.”**

 *Em hãy là rõ vấn đề trên?*

- Trong cuộc tranh luận trên em đồng tình với ý kiến của bạn Bình không đồng tình với ý kiến của bạn An bởi vì:

 - Khái niệm

 - Ý nghĩa

 - Ví dụ

 - Mặt trái

-Liên hệ bản thân

Khẳng định: Như vậy thông qua đó một lần nữa khẳng định đức tính tự chủ rấ cần thiết đối với mỗi con người trong mọi thời đại.

**Câu 9: Chủ nhật, Hằng được mẹ cho đi chơi phố. Qua các cửa hiệu có nhiều quần áo đúng mốt, bộ nào Hằng cũng thích. Em đồi mẹ mua hết bộ này đến bộ khác làm mẹ rất bực mình. Buổi đi chơi phố mất vui.**

 *Em hãy nhận xét về việc làm của Hằng. Em sẽ khuyên Hằng ntn*?

 Gợi ý

Việc làm của Hằng cho thấy bạn ấy là người không có tính tự chủ. Là người không làm chủ được những ham muốn của bản thân. Việc làm đó khôngnhững làm cho mẹ không vui mà còn tiêu tốn tiền của mẹ, mất thời gian. Tạo ra cho H một thói quen không tốt.

Nếu em là bạn của H em sẽ khuyên bạn ấy không nên làm như vậy. mà nên chỉ chọn cho mình một bộ áo quần mà mình ưng nhất để tiết kệm tiền cho mẹ và làm cho buôi đi dạo phố có ý nghĩa.

**Câu 10:Sau khi học xong câu chuyện: Một người mẹ” ở phần đặt vấn đề bài 2- GDCD 9, các em học sinh rút ra được nhiều bài học bổ ích cho bản thân và mọi người.**

*a. Em hãy tóm tắt nội dung chính và bài học rút ra sau khi tìm hiểu chuyện một người mẹ?*

*b. Trình bày hiểu biết của em về phẩm chất tự chủ?*

 Gợi ý

- Nêu tóm tắt truyện:” Một người mẹ”

+Bà Tâm có một con trai trụ cột tên là M

+ Khi bà biết con mình bị nghiện ma túy và bị nhiễm HIV/AIDS bà rất đau khổ choáng váng nhưng bà đã kìm nén nỗi đau để chăm sóc con.

+ Bà còn tích cực giúp đỡ những người bị nhiễm HIV/AIDS khác.

+ bà còn động viên các gia đình có người bị nhiễm HIV/AIDS không xa lánh họ.

- Bài học rút ra sau khi tìm hiểu truyện.

+ Sống giản dị lành mạnh, không tham gia vào các tệ nạn xã hội.

+ Không nghe kẻ xấu rủ rê để sa vào con đường nghiện hút.

+ Phải tự chủ trong mọi hoàn cảnh tình huống

+ Sống hòa đồng, không phân biệt đối xử với người bị HIV.

b. Học sinh trình bày:

- Khái niệm tự chủ.

- Biểu hiện của tính tự chủ.

- Ý nghĩa của tính tự chủ.

- Cách rèn luyện tính tự chủ.

**Câu hỏi: Hà sinh ra trong một gia đình khá giả, được bố mẹ nuông chiều, lúc đầu Hà là một học sinh ngoan, học khá. Sau do bạn bè xấu rủ rê, lôi kéo Hà đã sa vào con đường nghiện hút. Để có tiền chích hút, Hà đã tham gia một nhóm trộm cắp và đã bị bắt trong một lần đi ăn trộm.**

*a. Theo em vì sao Hà phải gánh chịu kết cục như vậy?*

*b. Tại sao nói tự chủ là một đức tính cần thiết ở mỗi con người?*

 *Gợi ý*

a. Hà phải gánh chịu hậu quả như vậy là do thiếu tự chủ, không làm chủ được suy nghĩ, tình cảm, hành vi của mình nên đã sa vào cám dỗ.

b. Cần nêu.

- khái niệm

- ý nghĩa

- Ví dụ

- Mặt trái

- Cách rèn luyện: tập suy nghĩ trước khi nói và hành động,..

**Buổi 9: Soạn ngày 3/ 9 /2018 Bài 3: DÂN CHỦ VÀ KỶ LUẬT**

**1. Nội dung bài học**

*a. Khái niệm*

- Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể và xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện và giám sát những công việc chung của tập thể hoặc của xã hội có liên quan đến mọi người , đến cộng đồng và đất nước.

- Kỷ luật là những quy định chung của cộng đồng hoặc của một tổ chức xã hội, nhằm tạo ra sự thống nhất trong hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc vì mục tiêu.

*b. Mối quan hệ*

Giữa dân chủ và kỷ luật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau là mối quan hệ hai chiều thể hiện.

Dân chủ là để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào những công việc chung. Kỷ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

Dân chủ phải đảm bảo tính kỷ luật.

*c. Ý nghĩa của việc phát huy dân chủ và kỷ luật*

- Thực hiện tốt dân chủ và kỷ luật sẽ tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động của các thành viên trong một tập thể.

- Tạo điều kiện để xây dựng các mối quan hệ xã hội tốt đẹp.

- Nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động xã hội.

*d. Cách rèn luyện*

- Mọi người cần tự giác chấp hành kỷ luật.

- Cán bộ lãnh đạo và các tổ chức xã hội phải có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người được phát huy dân chủ

- Biết thực hiện quyền dân chủ và thực hiện tốt kỷ luật của tập thể.

- Có thái độ tôn trọng quyền dân chủ và kỷ luật của tập thể. Có nghĩa là tôn trọng việc thực hiện quyền dân chủ của các thành viên trong lớp, trong trường; tôn trọng nội quy của lớp trường; tôn trọng điều lệ đoàn, đội và các quy định chung của cộng đồng địa phương..

**Câu 11: Hãy phân tích và chứng minh nhận định:” Dân chủ và kỷ luật là sức mạnh của một tập thể?**

 Gợi ý

Dân chủ và kỷ luật là sức mạnh của một thể bởi vì

**+ Khái niệm dân chủ và kỷ luật**

- Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể và xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc,góp phần thực hiện và giám sát những công việc chung của tập thể hoặc của xã hội có liên quan đến mọi người , đến cộng đồng và đất nước.

- Kỷ luật là những quy định chung của cộng đồng hoặc của một tổ chức xã hội , nhằm tạo ra sự thống nhất trong hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc vì mục tiêu.

**+Mối quan hệ giữa dân chủ và kỷ luật**

Giữa dân chủ và kỷ luật có mối quan hệ chặt chẽ với nhau.

Dân chủ là để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào những công việc chung. Kỷ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

 + Nếu hậu quả của việc không kết hợp giữa dân chủ và kỷ luật.

Nếu chỉ phát huy dân chủ mà không kết hợp các biện pháp kỷ luật thì dân chủ thái quá nên dẫn đến tập thể hỗn loạn, không có kỷ cương, nề nếp.

Nếu quá đề cao tính kỷ luật sẽ tạo ra sự gò bó, không phát huy được năng lực của mỗi cá nhân và tập thể sẽ không phát triển.

 Ví dụ như ông giám đốc công ty do chỉ bắt buộc mọi người làm theo những quy định của mình mà không quan tâm đế ý kiến của công nhân nên kết quả công ty thua lỗ.

**+ Tác dụng của việc phát huy dân chủ và kỷ luật**

- Thực hiện tốt dân chủ và kỷ luật sẽ tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động của mọi người.

- Tạo cơ hội cho mọi người phát triển.

- xây dựng được quan hệ xã hội tốt đẹp và nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động xã hội.

**+ Ví dụ**

**+ Mặt trái**

**+ Liên hệ**

- Mọi người cần tự giác chấp hành lỷ luật.

- Cán bộ lãn đạo và các tổ chức xã hội phải có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người được phát huy dân chủ.

**+ Khẳng định**

**Câu 12: Em hiểu thế nào về chủ trương của Đảng và nhà nước ta:” Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”?**

**Câu 13: Trong các cuộc họp của lớp Hòa thường hay phát biểu ý kiến, đóng góp nhiều ý kiến hay để xây dựng trường lớp. trái ngược với Hòa thì Bình hay phát biểu lung tung, không đúng chủ đề cuộc họp, nhiều khi còn bày trò để các bạn cười. Có bạn góp ý thì Bình bảo:” Đã gọi là dân chủ thì được nói thoải mái, thích nói gì thì nói nếu thế còn gì là dân chủ nữa”**

*a. Nêu suy nghĩ của em trước ý kiến của Bình?*

*b. Chứng minh mối quan hệ giữa dân chủ và kỷ luật bằng một dẫn chứng cụ thể?*

 Gợi ý

a. Không tán thành với ý kiến của bạn Bình vì:

- Dân chủ không có nghĩa là muốn nói gì thì nói, làm gì thì làm, hành động theo ý mình một cách tùy tiện.

- Nếu ai cũng nói một cách tùy thích theo ý mình thì không còn là cuộc họp nữa.

- Dân chủ phải gắn liền với kỷ luật.

b.

- Khái niệm dân chủ

- Khái niệm kỷ luật

- Giữa dân chủ và kỷ luật có mối quan hệ chặt chẽ, tác động qua lại lẫn nhau vì.Ý nghĩa

+ Dân chủ là để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào các công việc chung.

+ Kỷ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

+Ví dụ: Tập thể lớp 9A

+ Thực hiện tốt dân chủ và kỷ luật sãe tạo ra sự thống nhất cao về nhận hức ý chí và hành động của con người. Tạo cơ hội cho mọi người được phát triển. Xây dựng quan hệ xã hội tốt đẹp. Nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động xã hội

- RÚt ra được trách nhiệm của công dân- học sinh.

**Buổi 10: Soạn ngày 4/ 9 / 2018**

 **Bài 4: BẢO VỆ HÒA BÌNH**

**1. Nội dung bài học**

a. Hòa bình là gì?

 ***Hòa bình*** là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang, là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại.

***Bảo vệ hòa bình:***

Là gìn giữ cuộc sống xã hội bình yên; dùng thương lượng đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia; không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang.

1. *Vì sao phải bảo vệ hòa bình?*

+ Hòa bình đem lại cuộc sônga ấm no, hạnh phúc bình yên cho con người là khát vọng của toàn nhân loại; còn chiến tranh chỉ mang lại đau thương, tang tóc, đói nghèo, bệnh tật, trẻ em thất học, gia đình li tán...

Ngày nay ở nhiều khu vực trên thế giới vẫn đang xảy ra chiến tranh, xung đột vũ trang, ngòi nổ chiến tranh vẫn đang âm ỉ nhiều nơi trên hành tinh của chúng ta. Vì vậy ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của tất cả các quốc gia , các dân tộc và của toàn nhân loại.. Ý thức bảo vệ hòa bình, lòng yêu hòa bình cần được thể hiện ở mọi lúc, mọi nơi, trong các quan hệ và giao tiếp hằng ngày giữa con người và con người

3. Là một dân tộc yêu hòa bình và đã phải chịu đựng quá nhiều đau thương, mất mát của mấy cuộc chiến tranh gay go ác liệt để bảo vệ độc lập, tự do của Tổ quốc, nhân dân ta càng thấu hiểu giá trị của hòa bình.Chúng ta đã, đang và sẽ tích cực tham gia vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình và công lý trên thế giới.

Hiện nay các thế lực thù địch đang gây sức ép, đi sai với chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước chúng ta.

*4. Để bảo vệ hòa bình* cần phải xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa con người với con người; thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc và quốc gia trên thế giới.

Chiến tranh thế giới thứ nhất( 8/1914- 11/1918 ) là một trong những cuộc chiến tranh ác liệt, quy mô to lớn nhất trong lịch sử nhân loại, về quy mô và sự khốc liệt chỉ đứng sau chiến tranh II.

Là cuộc chiến tranh bao trùm khắp Châu Âu, ảnh hưởng ra toàn thế giới .

Với số người chết trên 20 triệu người với sức tàn phá ảnh hưởng đến về vật chất và tinh thần cho cho toàn nhân loại, hơn 70 triệu quân nhân được huy động ra chiến tuyến trong đó có 60 triệu người Châu Âu.

- Chiến tranh thế giới thứ 2:

Bắt đầu từ 1939- 1945 giữa các lực lượng đồng minh và trục chủ nghĩa phát xít. Hầu hết cáclục địa trên thế giới đều bị ảnh hưởng. Nó là cuộc chiến rộng lớn và tai hại nhất trong lịch sử nhân loại.

Có khoảng 62 triệu người đã chết trong cuộc chiến tranh này trong đó 60/100 là thường dân chết vì bệnh dịch, đói nạn diệt chủng và bom đạn. Thiệt hại nặng nhất là Liên Xô với 23 tr người chết, Trung Quốc 10 tr .

 Cuộc chiến tranh ảnh hưởng đến 72 quốc gia, với 1,7 tỷ người với tổng quân là 110 triệu người, 90 tr người chết thiệt hại gấp 10 lần so với chiến tranh thế giới thứ nhất và bằng tất cả các cuộc chiến tranh của 1000 năm trước cộng lại.

3. Là học sinh chúng ta cần có lòng yêu hòa bình, ghét chiến tranh.

Tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh do nhà trường địa phương tổ chức.

Thể hiện lòng yêu hòa bình trong quan hệ với bạn bè và mọi người xung quanh trong cuộc sống sinh hoạt và học tập.

***Câu 11: Vì sao cần phải bảo vệ hòa bình?***

- Khái niệm: Như chúng ta đã biết hòa bình là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang, là mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng giữa các quốc gia dân tộc giữa con người với con người.

- Bảo vệ hòa bình là giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên, dùng thương lượng đàm phán để giải quyết bất mâu thuẫn giữa các quốc gia dân tộc không để chiến tranh xảy ra.

- Vậy vì sao chúng ta cần phải bảo vệ hòa bình ngăn chặn chiến tranh

Vì hiện nay mong ước về một thế giới hòa bình không có chiến tranh của nhân loại vẫn chưa đạt được bởi vì ở một số nước, một số vùng lãnh thổ vẫn đang còn âm ỉ ngòi nổ chiến tranh, các cuộc xung đột sắc tộc tôn giáo các cuộc nội chiến vẫn đang còn xảy ra. Người dân đang còn phải sống trong cảnh hoảng loạn và sợ hãi. Ví dụ như nội chiến ở libi, tranh chấp biển đảo giữa Nhật và Hàn quốc, trung quốc và Nhật Bản...

Hiện nay một số nước lớn đang có âm mưu thù địch cố xuyên tạc sự thật đi sai với chủ trương chính sách của Nhà nước gây mất đoàn kết nội bộ vì vậy bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của các quốc gia.

 Nếu như chiến tranh để lại cho con người nhiều đau thương mất mát, mọi thứ bị tàn phá nặng nề, tính mạng của con người không được đảm bảo thif hòa bình đem lại cho con người cuộc sống bình yên và hạnh phúc và đó cũng chính là khát vọng của toàn nhân lọai. Từ hai cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất và chiến tranh thế giới thứ 2 chúng ta cũng thấy được hậu quả của chiến tranh điều đó được chứng minh qua 2 cuộc chiến tranh thế giới.

* Ví dụ

Chiến tranh thế giới thứ nhất( 8/1914- 11/1918 ) là một trong những cuộc chiến tranh ác liệt, quy mô to lớn nhất trong lịch sử nhân loại, về quy mô và sự khốc liệt chỉ đứng sau chiến tranh II.

Là cuộc chiến tranh bao trùm khắp Châu Âu, ảnh hưởng ra toàn thế giới .

Với số người chết trên 20 triệu người với sức tàn phá ảnh hưởng đến về vật chất và tinh thần cho cho toàn nhân loại, hơn 70 triệu quân nhân được huy động ra chiến tuyến trong đó có 60 triệu người Châu Âu.

- Chiến tranh thế giới thứ 2:

Bắt đầu từ 1939- 1945 giữa các lực lượng đồng minh và truch chủ nghĩa phát xít. Hầu hết các lục địa trên thế giới đều bị ảnh hưởng. Nó là cuộc chiến rộng lớn và tai hại nhất trong lịch sử nhân loại.

Có khoảng 62 triệu người đã chết trong cuộc chiến tranh này trong đó 60/100 là thường dân chết vì bệnh dịch, đói nạn diệt chủng và bom đạn. Thiệt hại nặng nhất là Liên Xô với 23 tr người chết, Trung Quốc 10 tr .

 Cuộc chiến tranh ảnh hưởng đến 72 quốc gia, với 1,7 tỷ người với tổng quân là 110 triệu người, 90 tr người chết thiệt hại gấp 10 lần so với chiến tranh thế giới thứ nhất và bằng tất cả các cuộc chiến tranh của 1000 năm trước cộng lại.

 Chiến tranh xảy ra để lại hậu quả vô cùng nặng nề không chỉ đối với thế hệ trực tiếp tham gi chiến tranh mà nó để lại di chứng cho cả thế hệ sau này như chất độc hóa học đioxin, các dị tật bẩm sinh. Điều đó lại một lần nữa cho chúng ta thấy giá trị của việc bảo vệ hòa bình.

- Đối với Việt Nam

Là một dân tộc yêu chuộng hòa bình đã phải chịu nhiều đau thương mất mát của các cuộc chiến tranh. Hơn ai hết, nhân dân ta thấu hiểu được giá trị to lớn của hòa bình. Vì vậy mọi người đều cố gắng đấu tranh cho công lý lẽ phải nhằm bảo vệ nền độc lập của đất nước.

- Tuy nhiên, có được như ngày hôm nay cha anh chúng ta đã phải hy sinh rất nhiều xương máu và của cải, thế nhưng hiện nay vẫn còn một số phần tử cơ hội nhiều thế lực thù địch đang nhăm nhe hòng lật đổ chế độ nhà nước, lật đổ nền độc lâpl dân tộc. Những con người đó pháp luật cần phải trừng trị thích đáng.

- Là học sinh chúng ta cần phải biết bảo vệ hòa bình độc lập cho dân tộc bằng những việc làm hành động thiết thực nhất cần có thái độ thiện chí với mọi người và đặc biệt là người nước ngoài, tham gia các cuộc thi như vẽ tranh, kể chuyện vì hòa bình..để chúng ra góp một phần sức lực bảo vệ nền độc lập hòa bình của đất nước.

...........................................................................................................................

**Buổi 11: Soạn ngày 6/ 9/ 2018**

***Câu 12: Nếu chủ đề cuộc thi viết thư quốc tế UPU năm 2012 là:’’ Bảo vệ hòa bình”, với tư cách là một công dân của dân tộc yêu chuộng hòa bình thì em sẽ gửi bức thông điệp nào để bày tỏ khát vọng cuả mình đến bạn bè thế giới?***

- Gợi ý:

 Các bạn thân mến!

Tôi là công dân đại diện cho một dân tộc yêu chuộng hòa bình của Nước Việt Nam.

*- Khái niệm*

***Hòa bình*** là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang, là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bònh đẳng và hợp tác giữa các quốc gia dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại.

***Bảo vệ hòa bình:***

Là gìn giữ cuộc sống xã hội bình yên; dùng thương lượng đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc , tôn giáo và quốc gia; không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang.

***- Vì sao phải bảo vệ hòa bình.***

+ Hòa bình đem lại cho con người cuộc sống bình yên, hạnh phúc, no ấm. Là điều kiện thuận lợi nhất để cho con người tiến hành mọi hoạt động là khát vọng của toàn nhân loại.

+ Trái với hòa bình thì chiến tranh là một thảm họa của nhân loại. Chiến tranh gây ra đau thương, mất mát, mọi thứ bị hủy diệt.

 Ví dụ

Chiến tranh thế giới thứ nhất( 8/1914- 11/1918 ) là một trong những cuộc chiến tranh ác liệt, quy mô to lớn nhất trong lịch sử nhân loại, về quy mô và sự khốc liệt chỉ đứng sau chiến tranh II.

Là cuộc chiến tranh bao trùm khắp Châu Âu, ảnh hưởng ra toàn thế giới .

Với số người chết trên 20 triệu người với sức tàn phá ảnh hưởng đến về vật chất và tinh thần cho cho toàn nhân loại, hơn 70 triệu quân nhân được huy động ra chiến tuyến trong đó có 60 triệu người Châu Âu.

- Chiến tranh thế giới thứ 2:

Bắt đầu từ 1939- 1945 giữa các lực lượng đồng minh và truch chủ nghĩa phát xít. Hầu hết các lục địa trên thế giới đều bị ảnh hưởng. Nó là cuộc chiến rộng lớn và tai hại nhất trong lịch sử nhân loại.

Có khoảng 62 triệu người đã chết trong cuộc chiến tranh này trong đó 60/100 là thường dân chết vì bệnh dịch, đói nạn diệt chủng và bom đạn. Thiệt hại nặng nhất là Liên Xô với 23 tr người chết, Trung Quốc !10 tr .

 Cuộc chiến tranh ảnh hưởng đến 72 quốc gia, với 1,7 tỷ người với tổng quân là 110 triệu người, 90 tr người chết thiệt hại gấp 10 lần so với chiến tranh thế giới thứ nhất và bằng tất cả các cuộc chiến tranh của 1000 năm trước cộng lại.

 Chiến tranh xảy ra để lại hậu quả vô cùng nặng nề không chỉ đối với thế hệ trực tiếp tham gi chiến tranh mà nó để lại di chứng cho cả thế hệ sau này như chất độc hóa học đioxin, các dị tật bẩm sinh. Điều đó lại một lần nữa cho chúng ta thấy giá trị của việc bảo vệ hòa bình.

+ Hiện nay, khả năng xảy ra một cuộc chiến tranh thế giới lần thứ ba không còn nữa nhưngmong ước về một thế giới hòa bình không có chiến tranh vẫn chưa đạt được. Ở đâu đó trên thế giới vẫn còn âm ỉ ngòi nổ của các cuộc chiến tranh, xung đột sắc tộc, tôn giáo, các cuộc nội chiến...ví dụ như tranh chấp biển đảo, lật đổ giữa các đảng phái...

- Đối với đất nước VN chúng tôi là một nước đã phải trải qua các cuộc chiến tranh nhận thức được sự tàn phá và sự hủy diệt tàn khốc của nó. Có được nền hòa bình độc lập như ngày hôm nây cha ông chúng tôi đã phải hy sinh biết bao xương máu.

- Hiện nay các thế lực thù địch đang âm mưu chống phá cách mạng, nói xấu chế độ nhà nước hòng muốn lật đổ chính quyền Vn .

Là thế hệ con cháu chúng ta phải biết ơn thế cha ông đã đem lại bình yên cho tổ quốc.

- Là học sinh chúng ta cần phải biết bảo vệ hòa bình độc lập cho dân tộc bằng những việc làm hành động thiết thực nhất cần có thái độ thiện chí với mọi người và đặc biệt là người nước ngoài, tham gia các cuộc thi như vẽ tranh, kể chuyện vì hòa bình..để chúng ra góp một phần sức lực bảo vệ nền độc lập hòa bình của đất nước, tiến tới xây dựng một thế giới hòa bình thịnh vượng và không có chiến tranh

**Câu 13: Vì sao hiện nay đất nước không còn chiến tranh nhưng Đảng và Nhà nước ta vẫn nêu cao tinh thần bảo vệ hòa bình.?**

 Gợi ý:

- Nêu khái niệm hòa bình là gì

- Bảo vệ hòa bình?

- Nói về hòa bình và chiến tranh: Nếu như hòa bình là ấm no, hạnh phúc là khát vọng của toàn nhân loại thì chiến tranh là tội ác, là đau thương mất mát là thảm họa của toàn nhân loại.

- Hẳn không ít người đang tự hỏi vì sao hiện nay đất nước chúng ta đã được hòa bình và chiến tranh không còn nhưng Đảng và nhà nước ta vẫn luôn nêu cao tinh thần “ bảo vệ hòa bình”.

***Đó là vì:***

- ,Ngày nay ở nhiều khu vực trên thế giới vẫn đang còn âm ỉ ngòi nổ của các cuộc chiến tranh, ở nhiều nơi vẫn đang còn xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang như ở irắc, iran...mong ước về một thế giới hòa bình vẫn chưa có được.

- Có được hòa bình độc lập như ngày hôm nay, cha ông ta đã phải hy sinh biết bao xương máu, biết bao nhiêu con người đã ngã xuống để bảo vệ nền hòa bình độc lập cho dân tộc.hai cuộc chiến tranh đã cướp đi hàng triệu con người VN, biết bao nhiêu gia đình chia ly bao nhiêu người mẹ không được đón con trở về, đế quốc Mỹ đã rải xuống đất nước chúng ta hàng triệu tấn chất độc hóa học điôxin, để lại cho hôm nay còn đó biết bao đứa trẻ tật nguyền, thiểu năng trí tuệ tạo nên ghánh nặng vô cùng lớn đối với toàn thể nhân dân VN. Bởi vậy việc nêu cao tinh thần bảo vệ tổ quốc là việc làm và chủ trương của Đảng và Nhà nước chúng ta.

 - Mặc dù chiến tranh đã đi qua, xã hội đang ngày càng đổi mới nhưng vẫn còn một số kẻ đi ngược lại với lợi ích của dân tộc,dế dàng quay lưng bắt tay chống phá cách mạng VN, gây rối làm mất trật tự xã hội.

Là một dân tộc yêu chuộng hòa bình đã phải chịu nhiều đau thương mất mát của các cuộc chiến tranh. Hơn ai hết, nhân dân ta thấu hiểu được giá trị to lớn của hòa bình. Vì vậy mọi người đều cố gắng đấu tranh cho công lý lẽ phải nhằm bảo vệ nền độc lập của đất nước.Chúng ta đã và đang và sẽ tích cực tham gia vào đấu tranh vì hòa bình và công lý trên thế giới.

 Để bảo vệ hòa bình, ngăn chặn chiến tranh cẫnây dựng mối quan hệ tôn trọng ,thân thiện, giữa con người với con người, thiết lập mối quan hệ hiểu biết bình đẳng, hữu nghị, hợp tác, giữa các quốc gia dân tộc trên thế giới.

 - Đối với mỗi học sinh chúng ta cần phải có lòng tin yêu hòa bình để xây dựng một đất nước giàu mạnh. Có hòa bình chúng ta mới có một môi trường trong sáng, lành mạnh để tu dưỡng và rèn luyện. Ngoài ra chúng ta cần bày tỏ lòng yêu hòa bình bằng cách viết thư cho bạn bè quốc tế ở những vùng có chiến tranh, tham gia các diễn đàn hòa bình chống chiến tranh do nhà trường tổ chức; cư xử với mọi người và bạn bè xung quanh một cách thân thiện ,đoàn kết, hòa bình...

**Buổi 12: Soạn ngày 8/ 9/ 2018**

**Bài 5: TÌNH HỮU NGHỊ GIỮA CÁC DÂN TỘC TRÊN THẾ GIỚI**

- Tính đến tháng 10/2002 vn đã có 47 tổ chức hữu nghị song phương và đa phương với các nước khác.

- Tính đến 3/ 2003 VN có quan hệ ngoại giao với 167 nước trao đổi cơ quan đại diện với 61 quốc gia trên thế giới.

- Tính đến tháng 12/ 2007 Vn có quan hệ ngoại giao với 172 quốc gia.

Tính đến năm 2010 Việt nam chúng ta đã có quan hệ ngoại giao với 224 tổ chức kinh tế- thương mại và với 178 quốc gia và vùng lãnh thổ.

*1 Tình hữu nghị* :giữa các dân tộc trên thế giới là quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.

 Ví dụ như VN- Trung quốc

*Láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai*"

Tinh thần bốn tốt : Bạn bè tốt, đối tác tốt, đồng chí tốt, láng giềng tốt:

*2. Ý nghĩa của việc xây dựng tình hữu nghị.*

- Tạo cơ hội và điều kiện để các nước, các dân tộc cùng hợp tác và phát triển.

- Tình hữu nghị tạo điều kiện hợp tác nhiều mặt: Kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học...

- Tạo sự hiểu biết lẫn nhau, tránh gây mâu thuẫn, căng thẳng dẫn đến nguy cơ chiến tranh.

- Để đạt được mục tiêu vì hòa bình cho nhân loại

*3. Chính sách của Đảng và Nhà nước.*

 Đảng và nhà nước ta luôn thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị với các dân tộc, các quốc gia khác trong khu vực và trên thế giới.

***Nhận xét về chính sách đó:***

Chính quan hệ hữu nghị đó đã làm cho thế giới hiểu rõ hơn về đất nước, con người và công cuộc đổi mới của VN, về đường lối chính sách của Đảng và nhà nứơc ta; Từ đó chúng ta tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ và hợp tác ngày càng rộng rãi của thế giới đối với VN.

*4. Trách nhiệm của công dân*.

Là công dânVN, chúng ta có trách nhiệm phải thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với bạn bè và người nước ngoài bằng thái độ, cử chỉ, việc làm và sự tôn trọng, thân thiện trong cuộc sống hằng ngày.

**Câu 14: Với tinh thần quốc tế vô sản, Đại hội Đảng Lao động VN lần 3 ( 3/ 1960) Bác Hồ đã thể hiện tình hữu nghị đặc biệt giữa Vn và Lào. Bác viết:”**

 *Thương nhau mấy núi cũng trèo*

 *Mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua.*

 *Việt Lào hai nước chúng ta.*

 *Tình sâu như nước Hồng Hà- Cửu Long.*

***Em có cảm nhận như thế nào về tinh thần đoàn kết hữu nghị giữa Vn và các nước anh em qua câu thơ của Bác Hồ?***

 Gợi ý

Qua câu thơ trên của BH chúng ta có thể thấy tình cảm đoàn kết, gắn bó keo sơn giữa VN và Lào nói riêng và giữa Vn với các nước trong khu vực và trên thế giới nói chung.

 Ví dụ: VN- Cuba, VN- Liên bang Nga...

Vậy tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là gì?

- Khái niệm

- Ý nghĩa.

- Chính sách của Đảng và nhà nước.

- Dẫn chứng:

Tính đến năm 2010 Việt nam chúng ta đã có quan hệ ngoại giao với 224 tổ chức kinh tế- thương mại và với 178 quốc gia và vùng lãnh thổ.

 Việt Nam có mối quan hệ tốt đẹp với Lào, Campu chia , Cu ba là thành viên của tổ chức ASEAN, diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á TBD, OPEC, WTO...

Với chủ trương Vn sẵn sàng là bạn là đối tác tin cậy...

Vn đã thể hiện tinh hữu nghị của mình với các nước qua các việc làm cụ thể như: ủng hộ nhân dân Lào, Campuchia trong hai cuộc kháng chiến, ủng hộ lương thực cho nhân dân Cu ba...

- Là công dân VN , chúng ta có trách nhiệm thể hiện tinh thần đoàn kết hữu nghị với bạn bè trong và ngoài nước bằng thái độ, cử chỉ, việc làm và sự tôn trọng, thân thiện trong cuộc sống hằng ngày. Ngoài ra mỗi học sinh chúng ta cần tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, chia sẻ nỗi đau với các bạn ở các nước bị thiên tai, lũ lụt, hạn hán, sóng thần...Học tập ngoại ngữ để nâng cao hiểu biết về văn hóa các dân tộc và thuận lợi cho việc giao lưu.

**Câu 15: Trên đường đi học về Tuấn và Hùng gặp 2 người khách nước ngoài đang loay hoay tìm đường đến biển Cửa Lò nhưng vẫn chưa biết đường. Thấy Tuấn và Hùng đi đến họ rất vui mừng. Tuấn định lại chỉ giúp 2 người khách đó nhưng Hùng ngăn lại nói:’ cậu quan tâm đến bọnTây đó làm gì?”**

 *a. Nhận xét về hành vi của Tuấn và Hùng trong tình huống trên?*

 *b. Vì sao Đảng ta luôn coi trọng việc xây dựng tình hữu nghị với các dân tộc trên thế giới?*

 *Gợi ý*

a. Trong trường hợp trên chúng ta thấy việc làm của bạn Tuấn là đúng vì Tuấn biết giúp đỡ người khác, có thái độ, cử chỉ thể hiện sự thân thiện, lịch sự với người nước ngoài.

Hùng không biết giúp đỡ người khác, thái độ thiếu lịch sự, phân biệt coi thường người nước ngoài.

b.Đảng ta luôn coi trọng việc xây dựng tình hữu nghị với các dân tộc trên thế giới bởi vì:

- *Khái niệm* tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.

- *Giải thích*: Xây dựng tình hữu nghị với các dân tộc trên thế giới sẽ:

+ Quan hệ hữu nghị tạo cơ hội và điều kiện để các nước, các dân tộc cùng hợp tác phát triển về nhiều mặt: kinh tế, văn hóa, giáo dục..

+ Tạo sự hiểu biết lẫn nhau, tránh gây mau thuẫn, căng thẳng dẫn đến nguy cơ chiến tranh.

+ Để đạt được mục tiêu vì hòa bình cho nhân loại.

+ Hợp tác sẽ tạo điều kiện để phát triển nhiều mặt: Kinh tế, văn hóa, giáo dục, ytế,....

- Vấn đề xây dựng tình hữu nghị với các dân tộc khác trên thế giới Đảng và nhà nước ta luôn thực hiện chích sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị với các dân tộc, các quốc gia trong khu vực và trên thế giới.

*- Học sinh nhận xét:*

+ Chính sách quan hệ hữu nghị đó đã làm cho thế giới hiểu rõ hơn về đất nước, con người Việt Nam, về đường lối chích sách của Đảng và nhà nước ta.

+ Chúng ta tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ và hợp tác ngày càng rộng rãi của thế giới.

+Là công dânVN, chúng ta có trách nhiệm phải thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với bạn bè và người nước ngoài bằng thái độ, cử chỉ, việc làm và sự tôn trọng, thân thiện trong cuộc sống hằng ngày.

...........................................................................................................................

Buổi 13: Soạn ngày 10/ 9/ 2018

 **Bài 6: HỢP TÁC CÙNG PHÁT TRIỂN**

*1. Khái niệm*: Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

*2.Cơ sở của sự hợp tác:*

Theo ba cơ sở sau:

+ Bình đẳng.

+ Các bên cùng có lợi.

+ Không làm phương hại đến đối tác khác.

*3. Vì sao phải hợp tác quốc tế*

Các nước trên thế giới phải hợp tác với nhau bởi vì:

+ Trong bối cảnh thế giới nói chung Việt Nam nói riêng đang phải đối mặt với những thách thức mang tính toàn cầu như vấn đề bệnh tật, đói nghèo, ô nhiễm môi trường, việc làm, hạn chế sự bùng nổ của dân số, khắc phục tình trạng đói nghèo, phòng ngừa và đẩy lùi bệnh hiểm nghèo mà không một quốc gia, dân tộc riêng lẻ nào có thể tự giải quyết, thì sự hợp tác quốc tế là một vấn để quan trọng và tất yếu.

+ Nếu quốc gia nào không hợp tác sẽ dẫn đến tụt hậu.

*\* Đối với Việt Nam*

+ Học hỏi được kinh nghiệm, tiếp thu thành tựu khoa học kỹ thuật...

+ Thu hút vốn đầu tư, giải quyết việc làm.

+ Nâng cao được vị thế của Việt nam trên trường quốc tế...

*4. Nguyên tắc hợp tắc* :

Đảng và nhà nước ta luôn coi trọng việc tăng cường hợp tác với các nước XHCN, các nước trong khu vực và trên thế giới theo nguyên tắc

+ Tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau .

+ không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau

+ Không dùng vũ lực hoặc đe dọa dung vũ lực.

+ Giải quyết bất đồng tranh chấp bằng thương lượng hòa bình.

+ Phản đối mọi âm mưu và hành động gây sức ép và áp đặt cường quyền.

*5. Ngay từ bây giờ,* học sinh chúng ta cần phải rèn luyện tinh thần hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong học tập, lao động, hoạt động tập thể và hoạt động xã hội.

**Câu hỏi**: **Trong xu thế hội nhập hiện nay, hợp tác quốc tế là vấn đề tất yếu của mỗi quốc gia, dân tộc trên thế giới. VN là một ví dụ điển hình cho xu thế đó.**

***Bằng vốn hiểu biết của mình em hãy làm rõ nhận định trên?***

 Gợi ý

Trong xu thế hội nhập hiện nay hợp tác quốc tế là xu thế tất yếu của bất kỳ quốc gia nào. Nếu quốc gia nào không hợp tác sẽ có nguy cơ tụt hậu.

- **Khái niệm hợp tác**

**-Lợi ích của việc hợp tác đem lại**

\* Đối với cộng đồng thế giới: Giải quyết những vấn đề bức xúc mang tính toàn cầu, làm phong phú thêm nền văn hóa nhân loại.

\* Đối với VN.

+ Học hỏi kinh nghiệm, tiếp thu thành tựu KHKT

+ Thu hút vốn đầu tư, giải quyết việc làm

+ Nâng cao vị thế của Vn trên trường quốc tế.

- **Thực tế đã chứng minh ở Vn**

+ Đảng và nhà nước ta luôn coi trọng vấn đề này thể hiện bằng các chủ trương chính sách.

+ Thành tựu:

 ++VN đã gia nhập các tổ chức quốc tế như: ASEAN, WTO, WHO,...

++ Hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, giáo dục....

- Liên hệ trách nhiệm bản thân: Ra sức học tập, hợp tác với mọi người trong học tập...

**Câu hỏi: Tình huống:**

**Trong giờ kiểm tra gặp một bài toán khó, Huy và Bình đã phối hợp cùng nhau để giải bài toán đó.**

*a. Theo em việc làm của Huy và Bình có phải là hợp tác cùng phát triển không? Vì sao?*

*b. Trình bày chính sách hợp tác của Đảng và nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay ?*

- Việc làm đó không phải là hợp tác cùng phát triển mà là hợp tác tiêu cực.

Vì: Vi phạm nội quy nhà trường trong giờ kiểm tra, không đảm bảo tính công bằng, lợi ích chung của các bạn cùng lớp.

- Chính sách hợp tác của Đảng và nhà nước ta:

+ Đảng và nhà nước luôn coi trọng việc tăng cường...

**+ Theo nguyên tắc:**

++ Tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau .

++ Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

++ Không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực.

++ Giải quyết bất đồng tranh chấp bằng thương lượng hòa bình.

++ Phản đối mọi âm mưu và hành động gây sức ép và áp đặt cường quyền.

**Buổi 14:**

**Tình huống:**

**Trong giờ học toán giáo viên ra bài tập về nhà cho cả lớp. Có nhiều người đưa ra ý kiến chúng ta nên chia các bài tập ra cho các nhóm mỗi nhóm làm một bài như vậy vừa tiết kiệm thời gian vừa thể hiện được tinh thần hợp tác.**

***a. Nhận xét của em về ý kiến trên?***

***b. Trình bày hiểu biết của em về hợp tác*?**

 Gợi ý

a. Theo em ý kiến trên là **sai** đó không phải thể hiện sự hợp tác cùng phát triển mà hợp tác làm hại nhau. Bởi vì **mục đích** của cô giáo ra bài tập về nhà cho cả lớp là để giúp các em rèn luyện kỹ năng làm bài, ôn lại kiến thức, củng cố kiến thức một cách chắc chắn hơn. Ngoài ra việc làm đó còn thể hiện thái độ **lừa dối** giáo viên **không tôn trọng** cô giáo.

b. Hiểu biết của em về hợp tác.

- khái niệm: Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc,lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

**- Hợp tác dựa trên cơ sở.**

Bình đẳng, hai bên cùng có lợi và không làm phương hại đến lợi ích của người khác.

**- Hợp tác có ý** nghĩa vô cùng quan trọng . Thứ nhất trong bối cảnh thế giới đang đứng trước những vấn đề bức xúc mang tính toàn cầu như ô nhiễm môi trường, hạn chế sự bùng nổ dân số, khắc phục tình trạng đói nghèo... mà không một quốc gia, dân tộc riêng lẻ nào có thể tự giải quyết được , thì hợp tác quốc tế là vấn đề quan trọng và tất yếu.

Thứ hai thông qua hợp tác quốc tế giúp các quốc gia phát triển về nhiều mặt trên nhiều lĩnh vực.

**- Đảng** và Nhà nước ta luôn coi trọng việc tăng cường hợp tác với các nước xã hội chủ nghĩa, các nước trong khu vực và trên thế giới. Mở rộng quan hệ nhiều mặt, song phương đa phương với các nước và vùng lãnh thổ. Việt nam sẵn sàng là bạn là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế. Thực hiện hợp tác theo nguyên tắc.

+ Tôn trọng độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của nhau .

+ không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau

+ Không dùng vũ lực hoặc đe dọa dung vũ lực.

+ Giải quyết bất đồng tranh chấp bằng thương lượng hòa bình.

+ Phản đối mọi âm mưu và hành động gây sức ép và áp đặt cường quyền.

**- Nhờ** chính đúng đắn có hiệu quả của Đảng và nhà nước nên nó đã đem lại hiệu quả cho đất nước chúng ta.Nước chúng ta đã đạt được những kết quả vô cùng tố đẹp .

+ Nhờ chính sách đó nên chúng ta tranh thủ được sự ủng hộ đồng tình của các nước trên thế giới.

 +Chúng ta đã hợp tác với nhiều quốc gia dân tộc Mỹ, Nga, Trung Quốc trên nhiều mặt khoa học giáo dục ytế...

+Thông qua hợp tác Việt Nam chúng ra đã thu hút được một lượng rất lớn vốn đầu tư từ nước ngoài, giúp chúng ta giải quyết được việc làm, tiếp cận được trình độ khoa học kỹ thuật hiện đại của các nước

 từ đó vị thế của VN chúng ta trên trương quốc tế được hẳng định. Chính nhờ sự hợp tác quốc tế VN chúng ta đang trên đà phát triển phấn đấu đạt được mục tiêu đề ra đến năm 2020 cơ bản đưa nước ta trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

**- Bản** thân học sinh chúng ta đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta cần thể hiện tinh thần hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh.

Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với khả năng của bản thân như bảo vệ môi trường nơi mình ở và học tập, tuyên truyền vận động mọi người phòng chống HIV/AIDS...

..........................................................................................................................

Buổi 15: Soạn ngày 15/ 9/ 2018

Bài 7:  **KẾ THỪA VÀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG TỐT ĐẸP CỦA**

 **DÂN TỘC**

*1. Truyền thống tốt đẹp* của dân tộc là những giá trị tinh thần( những tư tưởng, đức tính ,lối sống, cách ứng xử tốt đẹp...) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, dược truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

 *2. Dân tộc* Vn có nhiều truyền thống tốt đẹp đáng tự hào như yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm, đoàn kết nhân nghĩa, cần cù lao động, hiếu học, tôn sư trọng đạo, hiếu thảo... các truyền thống về văn hóa( các tập tục tốt đẹp vad cách ứng xử mang bản sắc văn hóa Vn) về nghệ thuật ( tuồng ,chèo, các làn điệu dân ca..)

 *3. Ý nghĩa của của các truyền thống*:

- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là vô cùng quý giá,

- góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và mỗi cá nhân.

- Kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc là góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa VN.

 4. *Chúng ta* cần tự hào, gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Lên án và ngăn chặn những hành vi làm tổn hại đến truyền thống dân tộc.

Có những việc làm cụ thể thể hiện thái độ tự hào đó là: Sưu tầm, tìm hiểu và tự hào về các truyền thống tốt đẹp của dân tộc; trân trọng tự hào về các anh hùng dân tộc, các danh nhân văn hóa của đất nước; gìn giữ và bảo vệ các di tích lịch sử và văn hóa dân tộc., các loại hình nghệ thuật truyền thống,; sống ứng xử phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa truyền thống của dân tộc...

 ***BIẾT ƠN***

- **Khái niệm**: Biết ơn là sự bày tỏ thái độ trân trọng, tình cảm và những việc làm đền ơn, đáp nghĩa đối với những người đã giúp đỡ mình, với những người có công với dân tộc với đất nước.

- **Ý nghĩa:+**Là truyền thống quý báu của dân tộc

 + Biết ơn tạo nên mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người.

 + Thể hiện con người sống nhân nghĩa có trước có sau.

 ***TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO***

- **Khái niệm**: Tôn sư là tôn trọng, kính yêu và biết ơn đối với những người làm thầy giáo cô giáo, ở mọi nơi mọi lúc.

Trọng đạo là coi trọng và làm theo đạo lý mà thầy đã dạy cho mình.

Có những hành động đền đáp công ơn của thầy cô giáo.

**- Biểu hiện.**

+ Hành động đền ơn đáp nghĩa.

-+Tình cảm thái độ làm vui lòng thầy cô.

+ Làm những điều tốt đẹp xứng đáng với thầy cô.

+ Làm tốt trách nhiệm, nhiệm vụ của người học sinh

**- Ý nghĩa:**

+ Đối bản thân: Tôn trọng và làm theo lời dạy của thầy cô sẽ giúp ta tiến bộ, trở nên người có ích cho gia đình và xã hội

+ Đối với xã hội: Tôn sư trọng đạo giúp các thầy cô giáo làm tốt trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của mình là đào tạo nên những lớp người la động trẻ tuổi đóng góp cho sự tiến bộ của xã hội.

+ Tôn sư trọng đạo là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta, chúng ta cần gìn giữ và phát huy.

- Trách nhiệm:

Là học sinh chúng ta đang trực tiếp được sự dạy giỗ hết sức nhiệt tình và chu đáo của các thầy cô giáo nên chúng ta cần thể hiện sự tôn sư trọng đạo bằng những việc làm cụ thể đối với các thầy cô giáo trong cuộc sống hằng ngày.

-+ Làm tròn bổn phận và trách nhiệm của học sinh: Chăm học, chăm làm, lễ độ, vâng lời thầy cô giáo, thực hiệm đúng những lời dạy của thầy coo..

+ Thể hiện lòng biết ơn đối với thầy cô: Thường xuyên quan tâm, thăm hỏi, giúp đỡ thầy cô khi cần thiết...

+ kính trọng và biết ơn thầy cô giáo..

**Câu hỏi: Ca dao Việt Nam có câu**

 **Muốn sang thì bắc cầu kiều**

 **Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.**

***Câu ca dao trên nói về truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc ta? Hãy làm rõ?***

 Gợi ý

Trong kho tàng ca dao tục ngữ Việt Nam có câu

 Muốn sang thì bắc cầu Kiều

 Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy

- **Khẳng định**: Câu ca dao này nói về một trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta đó là truyền thống tôn sư trọng đạo.

- **Khái niệm truyền thống**: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần ( những tư tưởng, đức tính, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp..) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- **Nêu các truyền thống tốt đẹp của dân tộc**: Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống tốt đẹp đáng tự hào như yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm, đoàn kết nhân nghĩa, cần cù lao động , hiếu học , tôn sư trọng đạo...; các truyền thống về văn hóa, về nghệ thuật. nhưng trong đó có nổi bật là truyền thống tôn sư trọng đạo.

**- Khái niệm truyền thống tôn sư trọng đạo:** Tôn sư trọng đạo là tôn trọng, kính yêu và biết ơn đối với những người làm thầy giáo cô giáo( đặc biệt đối với những thầy, côgiáo đã dạy mình), ở mọi nơi mọi lúc; coi trọng và làm theo đạo lý mà thầy đã dạy cho mình.

**- khẳng định quá trình hình thành và phát triển**: Tôn sư trọng đạo là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta được hình thành từ lâu trong quá trình lịch sử của dân tộc và được lưu giữ và phát triển đến ngày nay.Nó được biểu hiện

- Biểu hiện:

+ Ngày xưa, trong thời kỳ phong kiến, trong bậc thang giá trị , nhà giáo xếp sau nhà vua nhưng lại trước cha mẹ. nghề dạy học đươc xã hội rất coi trọng và tôn vinh “ Một chữ cũng là thầy nửa chữ cũng là thầy”. trong lớp học thầy giáo được ngồi ở một vị trí rất cao khoảng cách rất lớn đối với học trò.Với vinh dự và trọng trách ấy nhiều nhà giáo đã làm rạng rỡ non sông, đất nước như: Chu văn An, Nguyễn Bỉnh Khiêm,...

+ **Ngày nay** nhà giáo được tôn vinh là những kỹ sư tâm hồn, nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý . Tình thầy trò như tình cha con. Họ đã vận dụng những điều dạy bảo của thầy cô vào cuộc sống để giúp ích cho xã hội cho đất nước. Lớp lớp nhà giáo đã đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp trồng người.

Thế hệ trẻ ngày nay đang lưu giữ và truyền thống tôn sư trọng đạo nó được thể hiện ử những hành động, việc làm đền ơn đáp nghĩa thăm hỏi động viên thầy cô những ngày lễ. Để tôn vinh những người làm nghề giáo nhà nước ta đã chọn ngày 20/11 hàng năm làm ngày hiến chương nhà giáo. Đây là dịp là cơ hội để cho học sinh nói riêng và nhân dân cả nước thể hiện sự kính trọng biết ơn của mình đối với những người làm sự nghiệp trồng người.

**- Ý nghĩa của truyền thống tôn sư trọng đạo**: Truyền thống tôn sư trọng đạo có ý nghĩa vô cùng to lớn trong thời đại ngày nay.

Đối với bản thân mỗi người lắng nghe và làm theo những đièu thầy cô giáo dạy bảo sẽ giúp chúng ta tiến bộ trở thành con người có ích cho xã hội.

Đối với xã hội tôn sư trọng đạo giúp các thầy cô làm tốt trách nhiệm nặng nề nhưng vô cùng vẻ vang của mình đó là đào tạo ra những người lao động trẻ có đủ tri thức, sức khỏe góp phần vào sự tiến bộ và phát triển của đất nước.

 Tôn sư trọng đạo là một truyền thống quý báu của dân tộc chúng ta cần lưu giữ và phát huy. Việc kế thừa và phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo góp phần to lớn vào việc gìn giữ và phát huy truyền thống của dân tọc ta.

**- Biểu hiện của truyền thống:**

+Để thể hiện là người tôn sư trọng hành động .

-+Tình cảm thái độ làm vui lòng thầy cô.

+ Làm những điều tốt đẹp xứng đáng với thầy cô.

**- Ý nghĩa của truyền thống nói chung:** Truyền thống tôn sư trong đạo nói riêng, truyền thống tốt đẹp của dân tộc nói chung là vô cùng quý giá, góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và cá nhân . kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là góp phần gìn giữ bản sắc dân tộc Việt Nam.

- **Mặt trái**: Tuy nhiên trong xã hội hiện nay cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường thì có một bộ phận đã làm mất đi vẻ đẹp của truyền thống tôn sư trọng đạo. Họ đã không làm theo đạo lý mà thầy cô đã dạy bảo mà họ coi trọng đồng tiền coi trọng danh vọng, có những học sinh có thái độ vô lễ với thầy cô, trong thực tế đã có trường hợp học sinh đánh thầy giáo cô giáo chỉ vì những lý do hết sức vô cớ. Những con người đó, những hành động đó chúng ta phải tố cáo phê phán để loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội.

**- Trách nhiệm:**Là học sinh chúng ta đang hàng ngày hàng giờ được sự dạy bảo tận tình của thầy cô giáo, chúng ta phải biết kính trọng ,biết ơn, lễ phép ngoan ngoan với thầy cô.

 Chúng ta cần tự hào, gìn giữ và phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo nói riêng và truyền thống tốt đẹp của dân tộc nói chung.

 Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, ngăn chặn những hành vi làm tổn hại đến truyền thống của dân tộc. Ngoài ra chúng ta cần cố gắng học tập, tu dưỡng đạo đức không ăn chơi đua đòi có lối sống lành mạnh góp phần tích cực vào việc gìn giữ bản sắc riêng về truyền thống của dân tộc Việt Nam.

 Buổi 16: Soạn ngày 18/ 9/ 2018

 ***YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI***

**- Khái niệm**: Yêu thương con người là quan tâm giúp đỡ, làm những điều tốt đẹp cho người khác, nhất là những người gặp khó khăn hoạn nạn.

- Lòng yêu thương con người bắt nguồn từ sự cảm thông, đau xót trước những khó khăn, đau khổ của người khác, mong muốn đem lại niềm vui, hạnh phúc cho họ.

**- Biểu hiện**:

Sẵn sàng chia sẻ, gíp đỡ những khó khăn, bất hạnh của người khác; dìu dắt, nâng đỡ những người có lỗi lầm, giúp họ tìm ra con đường đúng đắn; biết hy sinh quyền lợi của bản thân cho người khác...ví dụ như người thầy thuốc hết lòng vì bệnh nhân, ...

**- Ý nghĩa/**

- Đối với cá nhân: tình yêu thương giúp con người có thêm sức mạnh vượt qua mọi khó khăn, gian khổ trong cuộc sống; được mọi người yêu quý kính trọng.

- Đối với xã hội: Yêu thương con người là truyền thống quý báu của dân tộc ta cần được gìn giữ và phát huy

- Lòng yêu thương con người góp phần làm cho xã hội lành mạnh, trong sáng.

+ Là phẩm chất đạo đức cần thiết của mỗi con người.

Trách nhiệm: Là công dân chúng ta cần phải có lòng yêu thương người khác đặc biệt là những người xung quanh chúng ta bằng những việc làm cụ thể như yêu thương quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ..

Luon gần gũi cư xử ân cần chu đáo với mọi người....

Tích cực tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo, như ủng hộ, giúp đỡ đồng bào vùng lụt, nạn nhân chiến tranh...theo khả năng của bản thân.

 **ĐOÀN KẾT, TƯƠNG TRỢ**

**- Khái niệm**: Đoàn kết tương trợ là sự thông cảm chia sẻ và có việc làm cụ thể giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

Là sự liên kết đùm bọc lẫn nhau, giúp đỡ nhau tạo nên sức mạnh lớn hơn để hoàn thành nhiệm vụ của mỗi người và làm nên sự nghiệp chung.

 Đoàn kết tương trợ không phải là sự kéo bè kéo cánh, a dua hoặc bao che cái xấu, đi ngược lại lợi ích chung.

**- Biểu hiện:**

Nhân dân ta đoàn kết chống Pháp, Mỹ xâm lược; Học sinh học khá giúp bạn học yếu hơn mình.

**- Ý nghĩa:**

+ Giúp cho chúng ta dễ dàng hòa nhập, hợp tác với mọi người xung quanh và dược mọi người yêu quý.

+ Đòan kết tương trợ tạo cho ta sức mạnh vượt qua được những khó khăn thử thách đạt được mục đích.

+ Là truyền thống tốt đẹp của dân tộc

- Trách nhiệm của học sinh, công dân.

+Biết đoàn kết tương trợ với ban bè và mọi người xung quanh trong học tập, sinh hoạt tập thể và trong cuộc sống: Quan tâm giúp đỡ mọi người , quan hệ nhân ái,,,.

+ Quý trọng sự đoàn kết tương trợ của mọi người sẵn sàng giúp đỡ người khác.

+ Phản đối mọi hành vi gây mất đoàn kết....

 **KHOAN DUNG**

- **Khái niệm**: khoan dung có nghĩa là rộng lòng tha thứ.

Người có lòng khoan dung luôn tôn trọng và thông cảm với người khác,biết tha thứ cho người khác khi họ hối hận và sửa chữa lỗi lầm.

**- Ý nghĩa**

+ Là đức tính quý báu của con người.

+ Người có lòng khoan dung luôn được mọi người yêu mến, tin cậy và có nhiều bạn tốt.

+ Nhờ có lòng khoan dung, cuộc sống vcà quan hệ giữa mọi người với nhau trở nên lành mạnh, thân ái và dễ chịu.

**- Trách nhiệm của chúng ta**

+ Chúng ta hãy sống cởi mở, gần gũi mọi người và cư xử một cách chân thành rộng lượng.

+ Biết tôn trọng và chấp nhận cá tính, thói quen của người khác trên cơ sở những chuẩn mực xã hội.

 *- Đánh kẻ chạy đi không ai đánh người chạy lại*

 **Cách làm một bài về truyền thống**

- Khái niệm: truyền thống tốt đẹp của dân tộc

- Khẳng định dân tộc Vn có nhiều truyền thống đáng tự hào..

- Khẳng định một trọng những truyền thống đó là truyền thống ...

- Khái niệm truyền thống: Ví dụ như tôn sư trọng đạo, yêu thương con người..

- Biểu hiện:

+ Ngày xưa..

+ Ngày nay:..

- Ý nghĩa: của truyền thống như tôn sư trọng đạo nói riêng và truyền thống tốt đẹp của dân tộc nói chung.

- Mặt trái

- Liên hệ trách nhiệm bản thân và công dân.

**Câu hỏi: Trải qua mấy nghìn năm lịch sử, nhân dân ta đã hun đúc nhiều truyền thống quý báu, xây dựng nên nền văn hiến Việt Nam. Một trong những truyền thống quý báu đáng tự hào của dân tộc ta là đoàn kết tương trợ.**

 *Em hãy giới thiệu về truyền thống đó*?

- Khái niệm truyền thống.

- Khẳng định dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống tốt đẹp đáng tự hào: nhân nghĩa, yêu thương con người, chống giặc ngoại xâm.... Nhưng nổi bật trong đó có truyền thống đoàn kết tương trợ.

- hái niệm đoàn kết tương trợ:

 Đoàn kết tương trợ là sự thông cảm chia sẻ và có việc làm cụ thể giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn.

- Đoàn kết tương trợ là truyền thống quý báu của dân tộc thể hiện nét đẹp văn hóa của con người Việt Nam. Điều đó được thể hiện

+ Trước đây: trong các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc nhân dân ta một sức đồng lòng đoàn kết tương trợ cho nhau vượt qua khó khăn đánh đuổi thực dân đế quốc ra khỏi bờ cõi bảo vệ độc lập cho dân tộc. Cùng nhau đoàn kết trong phòng chống thiên tai.

+ Hiện nay. Trong công cuộc xây dựng đất nước nhân dân ta thể hiện được tinh thần đó qua việc chia sẻ những khó khăn hoạn nạn các phong trào ủng hộ người nghèo..

* Truyền thống đoàn kết tương trợ có ý nghĩa vô cung to lớn

+ Giúp cho chúng ta dễ dàng hòa nhập, hợp tác với mọi người xung quanh.

+ người có tinh thần...sẽ được mọi người yêu quý.

+ Đoàn kết tương trợ tạo cho ta sức mạnh vượt qua được những khó khăn thử thách.

- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là vô cùng quý giá,

+ góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và mỗi cá nhân.

+ Kế thừa và phát huy truyền thống của dân tộc là góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa VN.

- Mặt trái: Tuy nhiên trong xã hội hiện nay không phải tất cả mọi người đều có tinh thần đoàn kết tương trợ, mà có mọt số đối tượng còn có tư tưởng chia rẽ bè phái, cục bộ, tiêu cực lối sống ích kỷ đi lại truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Những con người đó cần phải bị lên án.

- trách nhiệm: Để góp phần gìn giữ và bảo vệ và phát huy truyền thống đó mỗi chúng ta cần có trách nhiệm đó là xây dựng tình đoàn kết với bạn bè và mọi người, biết quan tâm giúp đỡ người khác đặc biệt là những người gặp khó khăn hoạn nạn.

**Buổi 17:**

**Câu hỏi: Có ý kiến cho rằng ngoài truyền thống đánh giặc ra dân tộc ta không có truyền thống gì đáng tự hào cả. vả lại trong thời đại mở cửa hội nhập hiện nay truyền thống dân tộc không còn quan trọng nữa.**

 *Quan điểm của em về ý kiến trên?*

 Gợi ý

- Em không đồng tình với ý kiến trên: bởi vì đó là thái độ thiếu tôn trọng, phủ nhận xa rời truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Khái niệm truyền thống

- khẳng định: dân tộc VN có rất nhiều truyền thống tốt đẹp đáng tự hào: Ngoài truyền thống đánh giặc thì còn có

- Ý nghiã của truyền thống tốt đẹp của dân tộc là vô cùng quý giá góp phần

Vào sự phát triển của mỗi cá nhân và dân tộc

- Mỗi dân tộc muốn phát triển cần có sự giao lưu với các dân tộc khác. Trong quá trình giao lưu đó dân tộc nào cũng cần tiếp tu những tinh hoa văn hóa nhân loại mà vẫn giữ được bản sắc riêng của mình đó chính là yếu tố quyết định làm nên cái riêng cái bản sắc của dân tộc.

 Ví dụ cộng đồng người Việt ở các nước Châu Âu vẫn tổ chức đón tết cổ truyền cùng hướng về cội nguồn dân tộc.

Hiện nay ,nước ta đang trong thời kỳ đổi mới, xu thế mở cửa và hội nhập giao lưu rộng rãi với các nước trên thế giới, nếu chúng ta không chú ý giữ gìn bản sắc, truyền thông dân tộc, chạy theo cái mới lạ coi thường, xa rời những giá trị tốt đẹp bao đời nay, chúng ta có nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc.

- Trách nhiệm đối với mỗi cá nhân kế thừa và phát huy truyền thống dân tộc giúp chúng ta dễ dàng hòa nhập với cộng đồng dân tộc

- Mặt trái

- Liên hệ trách nhiệm bản thân

**Câu hỏi: Ca dao Việt Nam có câu**

 **Muốn sang thì bắc cầu kiều**

 **Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.**

***Câu ca dao trên nói về truyền thống tốt đẹp nào của dân tộc ta? Hãy làm rõ?***

 Gợi ý

Trong kho tàng ca dao tục ngữ Việt Nam có câu

 Muốn sang thì bắc cầu kiều

 Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy

- **Khẳng định**: Câu ca dao này nói về một trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta đó là truyền thống tôn sư trọng đạo.

- **Khái niệm truyền thống**: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần ( những tư tưởng, đức tính, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp..) hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

- **Nêu các truyền thống tốt đẹp của dân tộc**: Dân tộc Việt Nam có nhiều truyền thống tốt đẹp đáng tự hào như yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm, đoàn kết nhân nghĩa, cần cù lao động , hiếu học , tôn sư trọng đạo...; các truyền thống về văn hóa, về nghệ thuật. nhưng trong đó có nổi bật là truyền thống tôn sư trọng đạo.

**- Khái niệm truyền thống tôn sư trọng đạo:** Tôn sư trọng đạo là tôn trọng, kính yêu và biết ơn đối với những người làm thầy giáo cô giáo( đặc biệt đối với những thầy, côgiáo đã dạy mình), ở mọi nơi mọi lúc; coi trọng và làm theo đạo lý mà thầy đã dạy cho mình.

**- Khẳng định quá trình hình thành và phát triển**: Tôn sư trọng đạo là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta được hình thành từ lâu trong quá trình lịch sử của dân tộc và được lưu giữ và phát triển đến ngày nay.Nó được biểu hiện

**- Biểu hiện:**

+ Ngày xưa, trong thời kỳ phong kiến, trong bậc thang giá trị , nhà giáo xếp sau nhà vua nhưng lại trước cha mẹ. nghề dạy học đươc xã hội rất coi trọng và tôn vinh “ Một chữ cũng là thầy nửa chữ cũng là thầy”. trong lớp học thầy giáo được ngồi ở một vị trí rất cao khoảng cách rất lớn đối với học trò.Với vinh dự và trọng trách ấy nhiều nhà giáo đã làm rạng rỡ non sông, đất nước như: Chu văn An, Nguyễn Bỉnh Khiêm,...

+ **Ngày nay** nhà giáo được tôn vinh là những kỹ sư tâm hồn, nghề dạy học là nghề cao quý nhất trong những nghề cao quý . Tình thầy trò như tình cha con. Họ đã vận dụng những điều dạy bảo của thầy cô vào cuộc sống để giúp ích cho xã hội cho đất nước. Lớp lớp nhà giáo đã đóng góp xứng đáng cho sự nghiệp trồng người.

Thế hệ trẻ ngày nay đang lưu giữ và truyền thống tôn sư trọng đạo nó được thể hiện ử những hành động, việc làm đền ơn đáp nghĩa thăm hỏi động viên thầy cô những ngày lễ. Để tôn vinh những người làm nghề giáo nhà nước ta đã chọn ngày 20/11 hàng năm làm ngày hiến chương nhà giáo. Đây là dịp là cơ hội để cho học sinh nói riêng và nhân dân cả nước thể hiện sự kính trọng biết ơn của mình đối với những người làm sự nghiệp trồng người.

**-Ý nghĩa của truyền thống tôn sư trọng đạo**: Truyền thống tôn sư trọng đạo có ý nghĩa vô cùng to lớn trong thời đại ngày nay.

Đối với bản thân mỗi người lắng nghe và làm theo những đièu thầy cô giáo dạy bảo sẽ giúp chúng ta tiến bộ trở thành con người có ích cho xã hội.

Đối với xã hội tôn sư trọng đạo giúp các thầy cô làm tốt trách nhiệm nặng nề nhưng vô cùng vẻ vang của mình đó là đào tạo ra những người lao động trẻ có đủ tri thức, sức khỏe góp phần vào sự tiến bộ và phát triển của đất nước.

 Tôn sư trọng đạo là một truyền thống quý báu của dân tộc chúng ta cần lưu giữ và phát huy. Việc kế thừa và phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo góp phần to lớn vào việc gìn giữ và phát huy truyền thống của dân tọc ta.

**- Biểu hiện của truyền thống:**

+Để thể hiện là người tôn sư trọng hành động .

-+Tình cảm thái độ làm vui lòng thầy cô.

+ Làm những điều tốt đẹp xứng đáng với thầy cô.

**- Ý nghĩa của truyền thống nói chung:** Truyền thống tôn sư trong đạo nói riêng, truyền thống tốt đẹp của dân tộc nói chung là vô cùng quý giá, góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và cá nhân . kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là góp phần gìn giữ bản sắc dân tộc Việt Nam.

- **Mặt trái**: Tuy nhiên trong xã hội hiện nay cùng với sự phát triển của kinh tế thị trường thì có một bộ phận đã làm mất đi vẻ đẹp của truyền thống tôn sư trọng đạo. Họ đã không làm theo đạo lý mà thầy cô đã dạy bảo mà họ coi trọng đồng tiền coi trọng danh vọng, có những học sinh có thái độ vô lễ với thầy cô, trong thực tế đã có trường hợp học sinh đánh thầy giáo cô giáo chỉ vì những lý do hết sức vô cớ. Những con người đó, những hành động đó chúng ta phải tố cáo phê phán để loại bỏ nó ra khỏi đời sống xã hội.

**- Trách nhiệm:**Là học sinh chúng ta đang hàng ngày hàng giờ được sự dạy bảo tận tình của thầy cô giáo, chúng ta phải biết kính trọng ,biết ơn, lễ phép ngoan ngoan với thầy cô.

 Chúng ta cần tự hào, gìn giữ và phát huy truyền thống tôn sư trọng đạo nói riêng và truyền thống tốt đẹp của dân tộc nói chung.

 Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng ta cần nhận thức rõ tầm quan trọng của việc gìn giữ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, ngăn chặn những hành vi làm tổn hại đến truyền thống của dân tộc. Ngoài ra chúng ta cần cố gắng học tập, tu dưỡng đạo đức không ăn chơi đua đòi có lối sống lành mạnh góp phần tích cực vào việc gìn giữ bản sắc riêng về truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Buổi 18: Soạn ngày 24/ 9/ 2018

 **BÀI 8: NĂNG ĐỘNG SÁNG TẠO**

**1.Khái niệm:**

+ Năng động là tích cực chủ động dám nghĩ dám làm.

+ Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần, hoặc tìm ra cái mới, cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào những cái đã có.

**2. Ví dụ**: Bác Nguyễn Cẩm Lũy ở Vĩnh Long tuy là một người mới chỉ học hết lớp 3 không qua một trường lớp đào tạo nào bác vẫn di chuyển thành công những ngôi nhà có kiến trúc đồ sồ.

**3. Ý nghĩa**

Năng động sáng tạo giúp con người vượt qua mọi khó khăn thử thách, đạt được kết quả cao trong học tập, lao động và cuộc sống , góp phần xây dựng gia đình và xã hội.

**4 Trách nhiệm**

- Cần năng động sáng tạo trong học tập và trong sinh hoạt hằng ngày: Tích cực chủ động ,linh hoạt trong mọi hoạt động , mọi công việc, không thụ động , phụ thuộc vào người khác, luôn có ý thức đổi mới phương pháp học tập,

- Tôn trọng người sống năng động sáng tạo

Có thái độ đồng tình ủng hộ những ý tưởng mới mẻ, sáng tạo; ủng hộ những cách giải quyết linh hoạt , có lý có tình của bạn bè và những người khác.

**BÀI 19: QUYỀN TỰ DO NGÔN LUẬN**

1. Thế nào là quyền tự do ngôn luận?

Quyền tự do ngôn luận là quyền của công dân được tham gia bàn bạc thảo luận đóng góp ý kiến vào những công việc chung của đất nước xã hội.

-Quyền tự do ngôn luận có 2 đặc điểm:

+ Thể hiện quan điểm ý kiến, nguyện vọng của mình về một vấn đề.

+ Đó là vấn đề chung của đất nước xã hội.

2. Công dân sử dụng quyền tự do ngôn luận như thế nào?

Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí